

Số:

Tu Mơ Rông, ngày tháng năm 2022

BÁO CÁO

Tình hình thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế-xã hội, quốc phòng, an ninh năm 2022 và dự kiến kế hoạch phát triển kinh tế-xã hội, quốc phòng, an ninh năm 2023

Kính gửi: Hội đồng nhân dân huyện Khóa XIV, Kỳ họp thứ 4

Căn cứ Thông báo số 34/TB-TTHĐND, ngày 26 tháng 10 năm 2022 của Thường trực HĐND huyện về Thông báo nội dung thời gian, địa điểm tiến hành kỳ họp thứ 4 HĐND huyện.

Ủy ban nhân dân huyện Tu Mơ Rông báo cáo tình hình thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế-xã hội, quốc phòng, an ninh năm 2022 và dự kiến kế hoạch phát triển kinh tế-xã hội, quốc phòng, an ninh năm 2023 trên địa bàn huyện, cụ thể như sau:

PHẦN I. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH THỰC HIỆN KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI NĂM 2022

I. Kết quả đạt được và hạn chế, yếu kém

1. Về kinh tế

a. Thu, chi ngân sách; hoạt động tín dụng

- Thu ngân sách: Thu ngân sách ngân sách nhà nước trên địa bàn tính đến 18/11/2022: 63.003/42.630 triệu đồng đạt 147,8% so với dự toán tỉnh, huyện giao đầu năm (*thu ngân sách địa phương được hưởng đạt: 49.720/32.177 triệu đồng, đạt: 154,5% so với dự toán tỉnh, huyện giao đầu năm*).

- Tổng chi ngân sách địa phương tính đến ngày 18/11/2022 là: 272.545/307.084 triệu đồng, đạt 88,7% so với dự toán tỉnh, huyện giao. Ước thực hiện cả năm đạt trên 97% dự toán giao.

- Công tác nâng cao năng lực, hiệu quả quản lý ngân sách địa phương: UBND huyện đã chỉ đạo các đơn vị, địa phương; rà soát cắt giảm các khoản chi thường xuyên không cần thiết để cơ cấu lại hợp lý và hiệu quả theo điều hành của Chính phủ, chỉ đạo của UBND tỉnh. Kiểm tra chặt chẽ việc kê khai thuế; tăng cường kiểm tra, giám sát trong quản lý thu thuế; triển khai quyết liệt các biện pháp chống thất thu thuế nhất là các khoản thu liên quan đến đất đai, tài nguyên, khai thác khoáng sản,... Đồng thời, chỉ đạo phòng, ban, ngành chuyên môn thực hiện nghiêm công tác kiểm tra, giám sát, thực hiện nghiêm giao ban thường kỳ khôi tài chính tỉnh, huyện hàng quý theo kế hoạch.

- Tình hình và kết quả xử lý nợ đọng thuế: Tổng số nợ thuế trên địa bàn huyện: 1.816,5 triệu đồng; trong đó số nợ năm 2021 chuyển sang là 546,39 triệu đồng và nợ phát sinh năm 2022: 1.270,11 triệu đồng. Số nợ đã thu lũy kể tính đến ngày 31/10/2022: 1.360,9 triệu đồng; Để tiếp tục thu hồi nợ đọng thuế trong thời gian tới: Ủy ban nhân dân huyện đã chỉ đạo Chi cục Thuế khu vực số 2 tăng cường công tác tuyên truyền, vận động người nộp thuế trong việc thực hiện nghĩa vụ thuế với NSNN. Thực hiện đồng thời nhiều giải pháp đôn đốc thu nợ, cưỡng chế nợ thuế nhằm thu hồi nợ vào NSNN đối với nhóm nợ có khả năng thu. Hoàn thiện hồ sơ trình cấp có thẩm quyền thực hiện xóa nợ theo quy định của Nghị quyết 94/2019/QH14 ngày 26/11/2019 đối với nhóm nợ khó thu. Chủ động phối hợp với các cơ quan, đơn vị chủ đầu tư trên địa bàn để nắm thông tin và thực hiện thu hồi nợ thuế theo quy định.

- Tổng vốn huy động, tổng doanh số cho vay, tổng dư nợ (*trong đó: ngắn hạn; trung và dài hạn*), tình hình nợ xấu đến ngày 18/11/2022: Tổng vốn huy động là: tăng 1.530 triệu đồng, lũy kế nguồn vốn huy động đạt 41.118 triệu đồng; Tổng Số vốn cho vay là: 96.051 triệu đồng; Tổng số dư nợ: đến ngày 18/11/2022 là: 295.822 triệu đồng, tăng 46.538 triệu đồng so với năm 2021 (*trong đó: ngắn hạn 5.315 triệu đồng; trung và dài hạn 290.507 triệu đồng*); Tình hình nợ xấu là: 1.007 triệu đồng (*Trong đó: Nợ quá hạn 458 triệu đồng, chiếm 0,15%/tổng dư nợ, chương trình Xuất khẩu lao động liên quan đến Công ty Lessco là 240 triệu đồng với 12 hộ vay - Tiến độ giải quyết vụ việc chưa có tiến triển; Nợ khoanh 548 triệu đồng, chiếm 0,18%/tổng dư nợ*).

b. Về tình hình giải ngân kế hoạch vốn đầu tư công và kế hoạch vốn chương trình mục tiêu quốc gia:

- Tình hình thực hiện và giải ngân kế hoạch vốn đầu tư ngân sách huyện: Tổng kế hoạch vốn đầu tư công nguồn ngân sách nhà nước năm 2022 tính đến ngày 18/11/2022: 14.906 triệu đồng (*trong đó: kế hoạch vốn giao đầu năm: 12.736 triệu đồng; chuyển nguồn năm 2021 sang năm 2022: 422 triệu đồng; bổ sung trong năm: 1.748 triệu đồng*). Tình hình thực hiện giải ngân tính đến ngày 18/11/2022: 12.340 triệu đồng, đạt 82,7% so với kế hoạch vốn.

- Chi ngân sách tỉnh: Tổng kế hoạch vốn đầu tư nguồn ngân sách nhà nước năm 2022 tính đến ngày 18/11/2022: 23.007 triệu đồng. Tình hình thực hiện giải ngân tính đến ngày 18/11/2022: 5.885 triệu đồng, đạt 25% so với kế hoạch vốn.

- Tình hình thực hiện và giải ngân kế hoạch vốn thực hiện các Chương trình MTQG: Tổng kế hoạch vốn ngân sách Trung ương giao thực hiện các Chương trình MTQG trên địa bàn huyện năm 2022: 165.386 triệu đồng (*Vốn đầu tư: 138.921 triệu đồng, Vốn sự nghiệp: 24.425 triệu đồng*).

+ Tính đến ngày 18/11/2022 đã thực hiện giải ngân kế hoạch vốn đầu tư: 20.764 triệu đồng, đạt 12,55% trên tổng kế hoạch vốn.

+ Đối với kế hoạch vốn sự nghiệp các đơn vị đang triển khai thực hiện và giải ngân kế hoạch vốn theo quy định.

- Tình hình xử lý nợ đọng xây dựng cơ bản: Tính đến thời điểm hiện tại

trên địa bàn huyện không phát sinh nợ đọng.

c. Tình hình phát triển các ngành, lĩnh vực

- Nông, Lâm nghiệp và Thủy sản:

* Sản xuất vụ Đông - xuân

*** Cây lương thực**

- Cây lúa vụ Đông xuân: Nhân dân trên địa bàn huyện đã thực hiện gieo cấy được 253 ha/250 ha, đạt 101,2% so với kế hoạch tỉnh, huyện giao. Ngoài ra một số xã triển khai mô hình trồng thử nghiệm giống lúa diện tích khoảng 9,3 ha¹. Năng suất đạt 35,04 tạ/ha, sản lượng đạt 886,5 tấn. So với năng suất và sản lượng cây lúa vụ Đông Xuân năm 2020-2021 thì cây lúa vụ Đông Xuân năm 2021-2022 đạt cao hơn 4,94 tạ/ha².

- Cây vụ mùa: Nhân dân trên địa bàn huyện hiện triển khai xuống giống, gieo trồng khi điều kiện thời tiết thuận lợi, đảm bảo lịch thời vụ cụ thể:

+ Cây Lúa nước vụ mùa: Diện tích cây lúa nước nhân dân đã thực hiện được là 1.269 ha/1.270 ha KH, đạt 99,92% so với kế hoạch giao.

+ Cây lúa rẫy: Nhân dân đã thực hiện được 288,6 ha/512 ha KH, đạt 56,37% so với kế hoạch giao. Ước thực hiện cả năm 288,6 ha/512 ha KH, đạt 56,37%.

- Cây Ngô vụ mùa: Nhân dân đã thực hiện được 172,2ha/ 209 ha KH, đạt 82,3% kế hoạch giao. Ước năng suất cả năm 33,40 tạ/ha, ước sản lượng đạt được cả năm 575,15 tấn.

- Cây rau các loại: Nhân dân đã thực hiện được 50 ha/50 ha KH, đạt 100% kế hoạch huyện giao.

- Cây sắn (*mỳ*): Nhân dân đã thực hiện được 2.100 ha/1.992 ha KH, đạt 105,4% kế hoạch giao. Ước thực hiện cả năm đạt 105,4% kế hoạch giao.

* Nguyên nhân cây Lúa rẫy, cây ngô, cây rau các loại không đạt là những năm gần đây bà con tập trung trồng những loại cây khác có giá trị kinh tế cao hơn.

*** Cây lâu năm**

- Cây cà phê: Nhân dân đã thực hiện được là 1.647,5/1.787 ha đạt 92,2% KH giao. Trong đó trồng mới năm 2022 là 61,2ha/41ha đạt 149,26% so với Kế hoạch giao. Diện tích cho thu hoạch là 1.014,3 ha/1.267 ha đạt 80,1% so với KH giao.

* Nguyên nhân tổng diện tích cây cà phê không đạt so với kế hoạch giao là do một số diện tích đã hết chu kỳ khai thác, một số diện tích không có khả năng phục hồi, người dân phá bỏ để tái canh.

¹ Xã Tu Mơ Rông 6,3 ha, xã Tê Xăng 1 ha, Văn Xuôi 2 ha

² Năng suất cây lúa vụ Đông Xuân năm 2020-2021 đạt 30,1 tạ/ha

- Cây Mắc ca: Nhân dân đã thực hiện được là 37,9 ha/40,5 ha đạt 93,6% KH huyện giao (*đạt 118,45% KH tỉnh giao*). Trong đó trồng mới năm 2022 là 20,9 ha/23,5 ha đạt 88,93% so với kế hoạch huyện giao (*đạt 139,3% so với kế hoạch tỉnh giao 15 ha*).

- Cây ăn quả: Nhân dân đã thực hiện được là 284,99 ha. Trong đó trồng mới năm 2022 là 84,99 ha/185 ha đạt 45,9 % so với kế hoạch giao. Tuy nhiên các diện tích cây ăn quả trên địa bàn huyện nhân dân đa phần trồng manh mún, không có cây chủ lực, chủ yếu là trồng quanh nhà, rẫy để phục vụ cho gia đình.

- Cây Cao su: Diện tích cây cao su trên địa bàn huyện hiện có là 86,45 ha. Trong đó diện tích cho khai thác mủ là 59,3 ha, năng suất 11,38 tạ/ha, sản lượng khoảng 6,75 tấn.

*** Cây dược liệu**

- Tổng diện tích cây sâm Ngọc Linh thực hiện đến năm 2022 là 1.715,1 ha/1.709,7 ha đạt 100,3% KH giao, trong đó trồng mới năm 2022 trên địa bàn huyện 495,40 ha/490 ha, đạt 101,1% so với kế hoạch giao (*trong đó: trồng mới trong dân 14,40 ha/8 ha KH đạt 180% KH, trồng mới trong doanh nghiệp 481 ha/482 ha đạt 99,8% so với kế hoạch*).

- Tổng diện tích cây dược liệu khác trên địa bàn huyện đến cuối năm 2022 là 1.222,34 ha/1.219,70 ha đạt 100,21% KH giao, trong đó trồng mới trên địa bàn huyện 502,70 ha/500 ha đạt 100,5% kế hoạch (*trong đó: trồng mới trong dân 254,20 ha/200 ha đạt 127,1% kế hoạch, trồng mới trong doanh nghiệp 248,50 ha/300 ha đạt 82,8% kế hoạch*).

Tình hình dịch bệnh cây trồng: UBND huyện chỉ đạo đơn vị chuyên môn và UBND các xã trên địa bàn huyện tiến hành điều tra tình hình sâu, bệnh hại trên các loại cây trồng tại địa phương như: lúa, mỳ, cà phê, ... và các loại cây trồng khác để có biện pháp phòng trừ kịp thời tránh gây ra dịch bệnh.

- Kết quả: Đối với Cây Sâm Ngọc Linh, tính đến thời điểm hiện nay tổng số lượng cây bị thiệt hại do sâu, bệnh mưa đá gây hại trên địa bàn huyện là 47.355 cây/497 hộ. UBND huyện đã chỉ đạo đơn vị chuyên môn chủ động phối hợp với cơ quan chức năng và các đơn vị có liên quan kiểm tra, xử lý, đến nay đã cơ bản khống chế, không lây lan. Trên cây lúa và các loại cây trồng khác (*ngô, cà phê, cao su...*) phát sinh các loại sâu bệnh hại thông thường tồn tại ở mức thấp.

*** Chăn nuôi**

- Tính đến ngày 15/11/2022 số liệu đàn gia súc, gia cầm trên địa bàn huyện cụ thể như sau:

+ Đàn trâu: 6.834 con/7.915 con KH giao, đạt 86,3% KH giao. Tổng số lượng giảm từ đầu năm 2022 đến nay là 894 con, nâng tổng đàn trâu đến thời điểm báo cáo là 7.728 con/7.915 con đạt 97,64% so với kế hoạch huyện giao.

+ Đàn bò: 8.243 con/9.000 con KH giao, đạt 91,6% KH giao. Tổng số lượng giảm từ đầu năm 2022 đến nay là 1.179 con, nâng tổng đàn bò đến thời điểm báo cáo là 9.422 con/9.000 con đạt 105% so với kế hoạch huyện giao.

+ Đàn heo: 8.637 con/9.200 con KH giao, đạt 93,9% KH giao. Tổng số đàn heo giảm từ đầu năm năm 2022 đến nay là 2.935 con (đã xuất chuồng), lũy kế đến kỳ báo cáo 11.572 con/9.200 con KH giao, đạt 125,78% KH giao.

+ Đàn Dê: 107 con/94 con KH giao, đạt 113,8% KH giao.

+ Đàn gia cầm: 44.118 con/44.039 con KH giao, đạt 100,2% KH giao.

* Trong năm đàn gia súc, gia cầm giảm theo báo cáo của UBND các xã báo là nhân dân bán để phục vụ cho sản xuất vụ Mùa, trả nợ ngân hàng và phục vụ đời sống của gia đình.

- Ao cá: 28,5 ha/28,50 ha KH giao, đạt 100% KH giao.

- Tình hình dịch bệnh trong chăn nuôi đến thời điểm hiện nay, trên địa bàn huyện vẫn chưa xảy ra các dịch bệnh nguy hiểm ở động vật (*Bệnh Lở mồm long móng, Tai Xanh, Dịch tả lợn Châu Phi, Cúm gia cầm...*), chỉ xảy ra một số bệnh thông thường trên đàn vật nuôi. UBND huyện đã chỉ đạo đơn vị chuyên môn phối hợp UBND các xã hướng dẫn các hộ dân các biện pháp phòng, trị, theo dõi chặt chẽ tình hình diễn biến dịch bệnh để có biện pháp xử lý kịp thời, hiệu quả. Đồng thời tổ chức tiêm phòng vắc xin Lở mồm long móng và Tụ huyết trùng cho đàn trâu, bò trên địa bàn huyện³; Tổ chức tiêm phòng vắc xin cho đàn gia súc định kỳ năm 2022⁴ đảm bảo theo kế hoạch.

- Chỉ đạo đơn vị chuyên môn thực hiện kiểm tra, kiểm soát các hoạt động mua bán, vận chuyển động vật, sản phẩm động vật ra, vào huyện theo quy định; Phân công cán bộ chuyên môn thực hiện tốt công tác kiểm soát giết mổ, kiểm tra an toàn vệ sinh thú y.

* Về lâm nghiệp

- Đối với trồng rừng tập trung: Trong năm 2022 trên địa bàn huyện triển khai trồng mới 380,99 ha/348 ha tại địa bàn 11 xã (*vuợt 32,99 ha so với KH giao*). Đối với trồng cây phân tán: Từ nguồn xã hội hóa và các nguồn huy động khác, UBND các xã và các cơ quan đơn vị, tổ chức và nhân dân trên địa bàn huyện đã trồng được 805.645 cây (*trong đó: thông ba lá: 753.153 cây; các loại cây khác: 52.492 cây (gồm 3.717 cây Phong lá đỏ; 10.000 cây sơn tra, 27.000 cây Hơ Man, 4.000 cây dổi, 1.000 cây đàn hương ...)*).

- Công tác tuyên truyền phổ biến pháp luật: Trong năm, UBND huyện đã chỉ đạo các đơn vị chuyên môn, UBND các xã tổ chức tuyên truyền thực hiện ở các cấp được 323 cuộc/13.381 lượt người tham gia, ngoài ra tại các xã trọng điểm đã tổ chức ký cam kết chấp hành nghiêm các biện pháp BVR và PCCCR đối với 158 hộ gia đình có hoạt động sản xuất nương rẫy tiếp giáp với rừng.

³ Tiêm phòng vắc xin LMLM và THT cho đàn trâu, bò trên địa bàn huyện với số lượng 11.278/11.450 vắc xin LMLM; 11.156/11.350 THT trâu, bò và đã hoàn tất thủ tục quyết toán gửi về Chi cục Chăn nuôi và Thú y tỉnh theo đúng thời gian quy định. (*Trong đó đã sử dụng: 11.278 liều vắc xin LMLM/11.450 liều đã nhận, hao hụt trong quá trình tiêm phòng là 172 liều; 11.156 liều vắc xin THT trâu, bò/11.350 liều đã nhận, hao hụt trong quá trình tiêm phòng là 194 liều*).

⁴ Kế hoạch số 201/KH-UBND, ngày 16/6/2022 của Ủy ban nhân dân huyện.

- Công tác tuần tra, truy quét: Trong năm, UBND huyện đã chỉ đạo các đơn vị chuyên môn, UBND các xã đã tổ chức truy quét được 632 cuộc/6.561 lượt người tham gia.

- Công tác quản lý động, thực vật hoang dã: Thường xuyên tuyên truyền cho người dân trên địa bàn về quản lý động, thực vật hoang dã; Nghiêm cấm mọi hành vi săn bắn, bẫy bắt, mua bán động vật hoang dã. Bên cạnh đó, vận động nhân dân bảo tồn nguồn gen quý hiếm của các loại cây đặc trưng của vùng tạo nên sự đa dạng về sinh thái⁵.

- Về công tác phòng cháy chữa cháy rừng: UBND huyện đã chỉ đạo các đơn vị phòng, ban, UBND các xã tăng cường công tác PCCCR mùa khô, kịp thời cập nhật cấp dự báo cháy rừng và thông báo về cấp dự báo nguy cơ cháy rừng để UBND các xã, các đơn vị chủ rừng nắm bắt, chủ động triển khai các biện pháp PCCCR hiệu quả, phù hợp với tình hình diễn biến thời tiết trên địa bàn.

- Tình hình phát hiện, xử lý vi phạm: Trong năm tính đến thời điểm hiện tại, trên địa bàn huyện có phát hiện phát hiện 03 vụ vi phạm trong lĩnh vực Lâm nghiệp, trong đó:

+ 02 vụ về hành vi khai thác rừng trái pháp luật với tổng khối lượng gỗ vi phạm là 35,961 m³(⁶).

+ 01 vụ về hành vi vận chuyển lâm sản trái pháp luật với tang vật, phương tiện vi phạm gồm 0,442 m³ gỗ tròn nhóm VI và 02 xe mô tô độ chế.

- Số vụ đã xử lý 05 vụ(⁷), Xử lý khác 03 vụ, (*hành vi phá rừng trái pháp luật đến nay hết thời hiệu xử lý vi phạm hành chính*); Xử lý hình sự 02 vụ(⁸); Số

⁵ Tổ chức phát động chiến dịch đưa lan về rừng với hơn 1000 cây lan quý tại khu Căn cứ Tinh úy; di thực 1000 cây Phong lá đỏ tại xã Ngọc Lậy dọc quốc lộ 40 b, làm điểm nhấn tham quan cho tương lai;

⁶ 01 vụ xảy ra tại khoảnh 14, 15 - tiểu khu 251, rừng tự nhiên, chức năng sản xuất, thuộc địa giới hành chính xã Đăk Rơ Ông; lâm phần được giao cho các hộ gia đình A Hinh, A Gih, Y Sinh thường trú tại thôn Kon Hia 3, xã Đăk Rơ Ông quản lý bảo vệ; tổng khối lượng lâm sản bị thiệt hại 23,691 m³ gỗ thuộc nhóm thông thường (*trong đó: số lượng gỗ bị lấy khỏi hiện trường là 21,752 m³; số lượng gỗ còn lại tại hiện trường là 1,939 m³*).

- 01 vụ xảy ra tại tại lô 1, khoảnh 4, tiểu khu 222, loại rừng tự nhiên, chức năng sản xuất, lâm phần do UBND xã Tê Xăng trực tiếp quản lý thuộc địa giới hành chính xã Tê Xăng, huyện Tu Mơ Rông; tổng khối lượng gỗ bị khai thác trái pháp luật là 17,270 m³ gỗ tròn.

⁷ Số vụ tồn từ năm 2021 chuyển sang 04 vụ (*hành vi phá rừng trái pháp luật*).

⁸ Ngày 02/6/2022, Hạt Kiểm lâm đã ra Quyết định khởi tố vụ án hình sự số 01-QĐ/KTVAHS-KL về tội “Vi phạm quy định về khai thác, bảo vệ rừng và lâm sản” theo quy định tại điểm b, khoản 2, Điều 232 Bộ luật Hình sự số 100/2015/QH13 (*sửa đổi, bổ sung năm 2017*) xảy ra tại khoảnh 14, 15, tiểu khu 251, rừng sản xuất là rừng tự nhiên, lâm phần do hộ gia đình, cá nhân quản lý thuộc địa giới hành chính xã Đăk Rơ Ông, huyện Tu Mơ Rông, tỉnh Kon Tum; Ngày 06/6/2022, Hạt Kiểm lâm huyện đã bàn giao toàn bộ hồ sơ vụ vi phạm quy định về khai thác, bảo vệ rừng và lâm sản trên cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tu Mơ Rông tiếp tục điều tra, xử lý theo đúng quy định của pháp luật.

- Ngày 03/10/2022, Hạt Kiểm lâm đã ra Quyết định khởi tố vụ án hình sự số 07/QĐ-HKL về tội “Vi phạm quy định về khai thác, bảo vệ rừng và lâm sản” theo quy định tại điểm h, khoản 3, Điều 232 Bộ luật Hình sự số 100/2015/QH13 (*sửa đổi, bổ sung năm 2017*) xảy ra tại lô 01, khoảnh 04, tiểu khu 222, lâm phần do UBND xã Tê Xăng trực tiếp quản lý, thuộc địa giới hành chính xã Tê Xăng, huyện Tu Mơ Rông, tỉnh Kon Tum. Ngày 04/10/2022, Hạt Kiểm lâm huyện đã bàn giao toàn bộ hồ sơ vụ vi phạm quy định về khai thác, bảo vệ rừng và lâm sản trên cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tu Mơ Rông tiếp tục điều tra, xử lý theo đúng quy định của pháp luật.

vụ vi phạm tiếp tục thụ lý hồ sơ để xử lý 02 vụ.

đ. Xây dựng nông thôn mới:

- Tổ chức triển khai ra quân đầu xuân Nhâm Dần 2022, thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới trên địa bàn⁹. Toàn huyện đã huy động 6.507 lượt người dân tham gia lễ phát động, tổ chức nạo vét cống rãnh, phát quang đường làng ngõ xóm, đào hồ rác; mở rộng các tuyến đường đi khu sản xuất; nạo vét kênh mương thủy lợi; tu sửa khuôn viên, vườn hoa, trồng hoa và cây xanh; sửa chữa hệ thống điện chiếu sáng¹⁰...

- Xây dựng, ban hành kế hoạch nông thôn mới 2022¹¹, tiến hành kiện toàn, họp BCĐ định kỳ và tổ chức kiểm tra UBND các xã trong việc cụ thể hóa các nội dung kế hoạch. Tham mưu lựa chọn thôn điểm nông thôn mới của huyện.

- Trên cơ sở tiêu chuẩn bộ tiêu chí xã nông thôn mới, giai đoạn 2021-2025 thôn nông thôn mới giai đoạn 2022-2025, UBND huyện đã chỉ đạo cơ quan chuyên môn ban hành các văn bản chỉ đạo đến các xã, các đơn vị phụ trách tiêu chí nông thôn mới huyện và các đơn vị có liên quan triển khai rà soát, đánh giá xác định mức độ đạt các tiêu chí nông thôn mới (*bao gồm xã nông thôn mới và thôn điểm về xây dựng nông thôn mới*)¹².

- Chỉ đạo Tổ công tác thực hiện chương trình nông thôn mới huyện triển khai làm việc với xã Văn Xuôi để đánh giá tình hình thực hiện tiêu chí thôn nông thôn mới đối với thôn điểm cấp huyện. Qua kiểm tra, đến thời điểm hiện tại, thôn Ba Khen, xã Văn Xuôi đã đạt 7/10 tiêu chí thôn nông thôn mới (*có xác nhận của các cơ quan phụ trách tiêu chí nông thôn mới, bao gồm các tiêu chí sau: số 2- Điện; số 3- Cơ sở vật chất văn hóa; số 4- Thông tin và truyền thông; số 5- Nhà ở dân cư; số 8- Văn hóa, Giáo dục và Y tế; số 9- Môi trường và an toàn thực phẩm; số 10- An ninh, trật tự xã hội*).

* Tiến hành rà soát, đánh giá và so sánh với bộ tiêu chí nông thôn mới theo

⁹ Kế hoạch số 14/KH-UBND ngày 26/01/2022 của Ủy ban nhân huyện Tu Mơ Rông về việc Triển khai ra quân đầu xuân thực hiện chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới trên địa bàn huyện Tu Mơ Rông đầu xuân Nhâm Dần 2022. Công văn số 192/UBND-NN ngày 26/01/2022 của Ủy ban nhân dân huyện Tu Mơ Rông về việc đề nghị chỉ đạo lễ ra quân đầu xuân thực hiện chương trình nông thôn mới năm Nhâm Dần 2022. Hướng dẫn số 01/HD-VPĐP ngày 26/01/2022 của Văn phòng điều phối nông thôn mới huyện về việc nội dung tổ chức lễ phát động ra quân đầu xuân Nhâm Dần năm 2022 thực hiện chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới.

¹⁰ Nạo vét cống rãnh, phát quang đường làng ngõ xóm; đào đắp, mở rộng các tuyến đường đi khu sản xuất; nạo vét kênh mương thủy lợi: 87,112 km. Đào hồ rác tại khu vực công cộng và nhà dân: 30 cái. Trồng hoa, cây xanh khu vực nhà nông và các điểm công cộng trong thôn; tu sửa khuôn viên khu vực công cộng: 02 công trình. Sửa chữa điện nhà dân và dọc đường nội thôn: 01 công trình với tổng số 10 trụ điện được sửa chữa. Duy tu, bảo dưỡng cầu treo: 04 cái. Sửa chữa công trình nước sinh hoạt: 01 công trình.

¹¹ Kế hoạch số 116/KH-UBND ngày 17/3/2022 của UBND huyện về triển khai thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn năm 2022 trên địa bàn huyện Tu Mơ Rông. Theo đó, phần đầu đến năm 2021 có 05 xã đạt 18 tiêu chí (*Đăk Sao, Tê Xăng, Ngọc Yêu, Ngọc Lây, Văn Xuôi*); 03 xã đạt 17 tiêu chí (*Đăk Rơ Ông, Măng Ri, Đăk Hà*); 02 xã đạt 16 tiêu chí (*Đăk Na; Tu Mơ Rông*); 01 xã đạt 15 tiêu chí (*Đăk Tờ Kan*).

¹² Công văn số 01/TCT, ngày 25/8/2022 của Tổ công tác thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng Nông thôn mới huyện về việc giao nhiệm vụ thực hiện kế hoạch thôn điểm nông thôn mới cấp huyện, xã năm 2022; Công văn số 2368/UBND-NN, ngày 26 tháng 8 năm 2022 của Ủy ban nhân dân huyện về việc tăng cường tổ chức thực hiện các chỉ tiêu xây dựng nông thôn mới đảm bảo theo kế hoạch, mục tiêu năm 2022.

Quyết định 318/QĐ-TTg ngày 08/3/2022 về xã nông thôn mới và Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới nâng cao giai đoạn 2021 - 2025. Ước thực hiện đến cuối năm, toàn huyện còn đạt 132 tiêu chí, trong đó: Xã đạt 10-14 tiêu chí: 11 xã.

e. Đối với Đề án Chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP)

Trong năm 2022 UBND huyện đã triển khai thực hiện đánh giá xếp hạng sản phẩm OCOP gồm 2 đợt.

- Đợt 1 triển khai thực hiện theo Kế hoạch số 180/KH-UBND, ngày 24/5/2022. Kết quả kiểm tra sản phẩm OCOP năm 2022 (đợt 1). Đơn vị chuyên môn đã nhận được hồ sơ đăng ký tham gia đánh giá của 02 sản phẩm của 2 chủ thể (*Hợp tác xã Dược liệu hữu cơ Tu Mơ Rông 01 sản phẩm Trà Linh Chi hoa cúc; Công ty CP Sâm Ngọc Linh Tu Mơ Rông Kon Tum 01 sản phẩm Cà phê hòa tan Sâm Ngọc Linh*). Tuy nhiên qua kiểm tra hồ sơ sản phẩm chưa đảm bảo nên hồ sơ đã được trả về cho các chủ thể để bổ sung và tham gia đánh giá trong đợt 2 năm 2022.

- Đợt 2 triển khai thực hiện theo Kế hoạch số 272/KH-UBND ngày 11 tháng 10 năm 2022. Kết quả kiểm tra sản phẩm OCOP năm 2022 (đợt 2) Đơn vị chuyên môn đã nhận được hồ sơ đăng ký tham gia đánh giá của 13 sản phẩm (*trong đó có 02 sản phẩm đạt 03 sao cấp tỉnh năm 2019 tham gia đánh giá lại theo chu trình và 11 sản phẩm tham gia đánh giá mới*). Kết quả đánh giá: Sản phẩm xếp hạng bốn (04) sao cấp huyện: 02 sản phẩm; Sản phẩm xếp hạng ba (03) sao cấp huyện: 11 sản phẩm. UBND huyện đã có thông báo kết quả đến các chủ thể tham gia đánh giá xếp hạng sản phẩm OCOP đợt 02 năm 2022 và đề nghị đối với các sản phẩm đạt từ 03 sao cấp huyện trở lên, các chủ thể sản xuất tiếp tục hoàn thiện, bổ sung hồ sơ minh chứng cần thiết (*nếu có*) để chuẩn bị tham gia đánh giá ở cấp tỉnh.

g. Công nghiệp và Xây dựng

- Giá trị sản xuất công nghiệp: Trong năm tính đến thời điểm hiện tại, trên địa bàn huyện sản lượng khai thác điện thực hiện là: 234,965 triệu kwh. UBND huyện đã chỉ đạo các đơn vị kiểm tra, xử lý, việc thi công, xây dựng các công trình, quản lý trật tự xây dựng nhà ở tại khu trung tâm hành chính - chính trị huyện đảm bảo đúng theo quy hoạch được duyệt; triển khai công tác phòng, chống dịch covid-19 tại các công trình xây dựng; tiếp nhận và xử lý việc cấp giấy phép xây dựng cho chủ đầu tư, cá nhân khi có yêu cầu.

- Tình hình quản lý, khai thác khoáng sản trên địa bàn huyện: Sản lượng khai thác khoáng sản thực hiện 11 tháng đầu năm (*cát, đá, sỏi các loại*): 7.713,687 m³. Trong 11 tháng đầu năm các đơn vị đều chấp hành tốt các quy định, thực hiện tốt nghĩa vụ về thuế và đảm bảo thực hiện xây dựng kế hoạch bảo vệ môi trường theo quy định.

- Tình hình đầu tư, khai thác các công trình thủy điện vừa và nhỏ: Trên địa bàn huyện một số công trình thủy điện đã đầu tư xây dựng hoàn thành và đưa vào sử dụng cụ thể; có 6 công trình; Công trình thủy điện Đăk Psi 3 (15 MW); Thủy điện Đăk Psi 4 (30MW); Thủy điện Đăk Ter 1 (3,6 MW); Thủy điện Đăk Ter 2

(3,4 MW); Thủy điện Nước Lây (3,2 MW). Thủy điện Đăk Psi 2B (14MW). Số công trình thủy điện đang đầu tư xây dựng: 02 công trình với công suất: 7,4 MW. Cụ thể: Thủy điện Đăk Psi 1 (4MW); Thủy điện Đăk Psi 2 (3,4MW).

- Tình hình khai thác, quản lý khoáng sản trên địa bàn huyện: Hiện nay trên địa bàn huyện có 02 đơn vị được UBND tỉnh đã cấp giấy phép khai thác¹³, 01 đơn vị được UBND tỉnh cấp phép khai thác tận dụng khoáng sản trong phạm vi công trình¹⁴, thời gian qua các đơn vị trên đều chấp hành tốt các quy định, thực hiện tốt nghĩa vụ về thuế và đảm bảo thực hiện xây dựng kế hoạch bảo vệ môi trường theo quy định.

h. Thương mại và Dịch vụ:

- Tổng mức hàng hóa bán lẻ: Tổng giá trị lưu chuyển hàng hóa và doanh thu dịch vụ thực hiện 11 tháng là: 45.988 triệu đồng.

- Bình ổn thị trường hàng hóa, dịch vụ: UBND huyện tiếp tục chỉ đạo các phòng ban chuyên môn chủ động phương án bảo đảm cân đối cung cầu, ổn định thị trường, không để xảy ra tình trạng thiếu hàng, gián đoạn nguồn hàng, gây tăng giá đột biến; tổ chức kiểm tra việc thực hiện niêm yết giá và bán theo giá niêm yết, không để xảy ra tình trạng tăng đột biến giá cả hàng hoá, lương thực thực phẩm.

i. Môi trường đầu tư kinh doanh, hỗ trợ và phát triển doanh nghiệp, hợp tác xã

- Với sự chỉ đạo kịp thời của Huyện ủy, HĐND, UBND huyện, tình hình thu hút đầu tư trên địa bàn huyện đã có nhiều khởi sắc, góp phần cải thiện năng lực cạnh tranh cấp tỉnh; Trong năm tính đến thời điểm hiện tại có 6 công ty khảo sát tìm hiểu cơ hội đầu tư: Tập đoàn Sun Group; Công ty Cổ phần nông nghiệp quốc tế Thăng Lợi; Công ty TNHH Chăn nuôi công nghệ cao Tây Nguyên; Hợp tác xã nông sản và thảo dược Tu Mơ Rông; Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng Hạ tầng và Giao thông (Intracom) Công ty cổ phần Dương Gia Kon Tum...đồng thời tiến hành làm việc, khảo sát triển khai dự án đối với Công ty TNHH CAPELLA GROUP. Huyện đã chỉ đạo các đơn vị chuyên môn chủ động phối hợp với các Sở ngành liên quan tạo mọi điều kiện thuận lợi để các nhà đầu tư tiếp cận hội đầu tư¹⁵ và thực hiện đầu tư trên địa bàn huyện, đồng thời chỉ đạo cơ quan chuyên môn xây dựng kế hoạch tổ chức Phiên chợ Sâm Ngọc Linh và các sản phẩm đặc hữu gắn với du lịch lần 2 trên địa bàn huyện. Từng bước đóng góp vào

¹³ Công ty TNHH Tuấn Dũng khai thác cát (Giấy phép số 906/GP-UBND ngày 12/9/2017) tại thôn Kon Hnông, xã Đăk Tờ Kan. Diện tích 3,7 ha; Công ty TNHH Đồng Tâm khai thác cát, sỏi (Giấy phép số 07/GP-UBND ngày 02/01/2018) tại Thôn Đăk Văn 2 xã Văn Xuôi và thôn Đăk Chum 2, xã Tu Mơ Rông, diện tích 06 ha

¹⁴ Công ty Cổ phần Thủy điện Minh Phát khai thác cát, đá làm vật liệu xây dựng thông thường (Bản xác nhận số 2203/BXN-UBND, ngày 22/6/2020 của UBND tỉnh Kon Tum) tại thôn Long Láy 1, xã Ngọc Yêu, huyện Tu Mơ Rông, tỉnh Kon Tum.

¹⁵ Công ty Cổ phần tư vấn đầu tư Start nghiên cứu, khảo sát và lập thủ tục đầu tư Dự án Nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao và dự án trang trại chăn nuôi lợn gia công tập trung kỹ thuật cao; chỉ đạo cơ quan chuyên môn phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư (Trung tâm xúc tiến đầu tư và Hỗ trợ khởi nghiệp tỉnh Kon Tum) đưa nhà đầu tư (Công ty Cổ phần Foveris) đi khảo sát thực tế tại huyện.

sự phát triển kinh tế - xã hội chung của huyện.

- Trong tình hình dịch bệnh Covid-19, UBND huyện đã chỉ đạo các cơ quan, đơn vị và UBND các xã tạo điều kiện để các doanh nghiệp đóng chân trên địa bàn hoạt động thuận lợi, bên cạnh đó kịp thời nắm bắt và giải quyết những vướng mắc khi doanh nghiệp gặp khó khăn trong mùa dịch.

- UBND huyện tổ chức Phiên chợ Sâm Ngọc Linh, các sản phẩm đặc hữu gắn với du lịch năm 2022 tạo được hiệu ứng tốt. Phiên chợ có tổng số 46 gian hàng với tổng số 158 sản phẩm tham gia trưng bày trên bao gồm các sản phẩm tươi và sản phẩm đã qua chế biến của 38 đơn vị doanh nghiệp, hợp tác xã, các hộ cá nhân trong và ngoài tỉnh. Phiên chợ đã thu hút hàng nghìn lượt khách đến tham quan, mua sắm, trong đó có hơn 1.000 du khách cả 7 đoàn Caravan các tỉnh trong nước và 3 đoàn khách quốc tế gồm Vương quốc Campuchia, Cộng hòa Dân chủ Nhân dân Lào và Palestine¹⁶ đến mua sắm; tham quan trải nghiệm vườn sâm Ngọc Linh và khảo sát tour tuyến du lịch. Tổng doanh thu hàng hóa bán ra tại Phiên chợ trực tiếp đạt hơn 30 tỷ đồng, trực tuyến gần 200 triệu đồng.

- UBND huyện đã Ban hành Kế hoạch số 99/KH-UBND, ngày 02/3/2022 về khảo sát thành lập HTX kiểu mới về dược liệu và Hội nghị chia sẻ kinh nghiệm chỉ đạo - hỗ trợ phát triển KTTT, đồng thời tổ chức Hội nghị chia sẻ kinh nghiệm, chỉ đạo - hỗ trợ phát triển Kinh tế tập thể - HTX tại huyện Tu Mơ Rông năm 2022; Ban hành Kế hoạch số 121/KH-UBND, ngày 18/3/2022 về triển khai kiểm tra, rà soát, thành lập, tái cơ cấu các Hợp tác xã trên địa bàn huyện nhằm đảm bảo các HTX trên địa bàn huyện hoạt động đúng bản chất của HTX và Đảm bảo thực hiện tốt chỉ tiêu 15% người dân tại chỗ vào HTX.

- Tình hình cấp giấy chứng nhận đăng ký Kinh doanh và hợp tác xã: Từ đầu năm đến nay trên địa bàn huyện đã thực hiện cấp mới, cấp lại và thay đổi cho 15 hộ kinh doanh. Thành lập mới 08 hợp tác xã đạt 400% so với kế hoạch.

k. Tình hình thực hiện quản lý tài nguyên; bảo vệ môi trường và ứng phó với biến đổi khí hậu:

- Công tác quản lý Nhà nước về đất đai: UBND huyện đã trình UBND tỉnh Kon Tum, Sở Tài nguyên và Môi trường xem xét, phê duyệt quy hoạch sử dụng đất thời kỳ 2021-2030 huyện Tu Mơ Rông theo quy định; chỉ đạo cơ quan chuyên môn tiếp tục tăng cường công tác quản lý đất đai trên địa bàn huyện, nghiêm túc kiểm tra, kịp thời phát hiện các sai phạm (nếu có) tham mưu cơ quan có thẩm quyền xử lý theo đúng quy định; trình UBND tỉnh Kon Tum, Sở Tài nguyên và Môi trường xem xét, phê duyệt Kế hoạch sử dụng đất năm 2022 huyện Tu Mơ Rông theo quy định; đăng ký gửi hồ sơ trình Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua danh mục thu hồi đất năm 2022 (bổ sung) và nhu cầu chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ, đất rừng đặc dụng vào mục đích khác trên địa

¹⁶ UBND huyện đã chỉ đạo các đơn vị, địa phương triển khai thực hiện việc đón, tiếp và tham gia phục vụ các Đoàn Du lịch, các Đoàn khách CARAVAN trên cả nước đến tham quan, du lịch tại các điểm du lịch trên địa bàn huyện. Các hoạt động đón, tiếp các Đoàn khách Du lịch đến tham quan được phối hợp tổ chức long trọng, chu đáo, giàu bản sắc dân tộc để lại nhiều ấn tượng tốt đẹp đối với du khách trong và ngoài huyện.

bàn huyện theo quy định. Trong năm tính đến thời điểm hiện tại, trên địa bàn huyện có tổng số hồ sơ tiếp nhận và xử lý cấp giấy chứng nhận QSD đất đơn lẻ và đăng kí biến động về QSDĐ cho hộ gia đình, cá nhân là 275 trường hợp¹⁷.

- Công tác bồi thường giải phóng mặt bằng, bố trí tái định canh, tái định cư: UBND huyện tiếp tục chỉ đạo đơn vị chuyên môn và địa phương tiếp tục tập trung công tác tuyên truyền, vận động các hộ gia đình thực hiện tốt công tác giải phóng mặt bằng các dự án đầu tư trên địa bàn, đồng thời tiến hành kiểm tra, đánh giá thực trạng và hiệu quả việc thực hiện Dự án bố trí, sắp xếp dân cư ở vùng thiên tai trên địa bàn huyện.

- UBND huyện đã ban hành Quyết định về phương án ứng phó thiên tai năm 2022 và phương án phòng chống hạn hán trên địa bàn huyện¹⁸.

- Nhằm chủ động phòng, chống và khắc phục tình trạng khô hạn, thiếu nước tưới và sản xuất vào mùa khô năm 2022. UBND huyện chỉ đạo các cơ quan đơn vị có liên quan, UBND dân các xã đã chủ động thực hiện các giải pháp phòng, chống hạn hán như: Chỉ thực hiện việc gieo, trồng lúa ở những diện tích đất thuộc các công trình thủy lợi đảm bảo có đủ nước tưới, chủ động chuyển đổi cơ cấu cây trồng đối với những diện tích đất trồng lúa bị khô hạn, tăng cường công tác thủy lợi nội đồng đảm bảo cấp nước đến toàn bộ diện tích lúa Đông Xuân 2021-2022 đã được gieo cấy, chỉ đạo Ủy ban nhân dân các xã thường xuyên kiểm tra các công trình nước tự chảy (*Công trình nước sinh hoạt tập trung*) tăng cường nạo vét đầu mối, kiểm tra hệ thống đường ống, bể lắng, bể lọc, bể chứa, điều chỉnh nguồn nước phù hợp với từng thời điểm khô hạn, chú ý cấp nước hợp lý nhằm đảm bảo nước tới được các bể chứa ở vị trí cao. Đối với giếng đào cần nạo vét đáy giếng để đảm bảo nguồn nước phục vụ sinh hoạt trong mùa khô...tuyên truyền vận động Nhân dân dùng nước tiết kiệm, chuẩn bị các vật dụng như: Bồn chứa, thùng nhựa, can đựng nước... để dự trữ nước sinh hoạt.

- Công tác bảo vệ môi trường và ứng phó với biến đổi khí hậu: Trong năm tính đến thời điểm hiện tại, công tác bảo vệ môi trường được thực hiện tốt, không để xảy ra các hoạt động gây ô nhiễm môi trường. UBND huyện đã ban hành Kế hoạch về việc Tổ chức các hoạt động hưởng ứng Ngày Đất ngập nước thế giới năm 2022 trên địa bàn huyện Tu Mơ Rông. Triển khai kịp thời các văn bản liên quan đến hoạt động Môi trường cho các địa phương để triển khai đảm bảo thực hiện theo đúng quy định.

- Về tình hình PCTT-TKCN: Trong năm tính đến thời điểm hiện tại trên địa bàn huyện Tu Mơ Rông xảy ra mưa lũ, lốc, sét, mưa đá, ngập lụt, sạt lở đất

¹⁷ Trong đó: Cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất nhận lần đầu: 08 giấy chứng nhận; Chuyển nhượng quyền sử dụng đất: 75 giấy chứng nhận; Đăng ký biến động, đính chính: 76 giấy chứng nhận; Đăng ký thế chấp: 51 trường hợp; Xóa đăng ký thế chấp: 40 trường hợp; Cấp đổi, cấp lại: 05 trường hợp; Thừa kế: 06 trường hợp; Chuyển mục đích: 04 trường hợp; Tách thửa, hợp thửa: 10 trường hợp.

¹⁸ Kế hoạch số 181/KH-UBND ngày 24/5/2022 của UBND huyện về Kế hoạch phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn năm 2022; Quyết định số 27/QĐ-UBND, ngày 28/01/2022 của UBND huyện về việc Quyết định phê duyệt Phương án phòng chống hạn hán năm 2022 trên địa bàn huyện.

gây thiệt hại về người: 03 người chết¹⁹; Về nhà ở: có tổng số 36 căn nhà bị thiệt hại, trong đó: 28 căn nhà bị tốc mái²⁰, 02 nhà ảnh hưởng²¹ và 06 căn bị sạt lở²². Ước tính tổng thiệt hại khoảng 110 triệu đồng; Về nông, lâm nghiệp: Tổng diện tích hoa màu (*lúa, mỳ, sâm dây, cà phê*) bị thiệt hại: 7,48 ha²³; 45 cây sâm Ngọc Linh (*3 đến 5 năm tuổi*) bị cuốn trôi. Ước tính thiệt hại khoảng 235 triệu đồng; Về chăn nuôi: Có 0,11 ha ao hồ²⁴ thiệt hại và 08 gia súc²⁵ chết do ảnh hưởng của thiên tai. Ước tính tổng thiệt hại khoảng 152,5 triệu đồng.; Về thủy lợi, kè chống sạt lở: Có 2 công trình thủy lợi bị hư hỏng, xói lở kênh mương, hệ thống công trình trên kênh, tràn xả lũ, ước thiệt hại khoảng 450 triệu đồng; thiệt hại về giao thông: 07 tuyến giao thông và 03 cầu treo thuộc huyện, xã quản lý bị thiệt hại nặng với tổng thiệt hại ước tính sơ bộ khoảng 7.230 triệu đồng²⁶. Ngay sau khi sự việc xảy ra, Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai - Tìm kiếm cứu nạn và Phòng thủ dân sự huyện đã chỉ đạo các đơn vị, địa phương tổ chức tìm kiếm người bị nạn, đồng thời đến thăm, động viên và hỗ trợ gia đình người bị nạn; chỉ đạo các đơn vị, địa phương triển khai công tác khắc phục thiệt hại, chủ động gia cố, xử lý các khu vực bị sạt lở để đảm bảo giao thông và sản xuất của người dân. Đến nay cơ bản đã sửa chữa khắc phục xong nhà ở người dân để sớm ổn định cuộc sống; các công trình cầu, tràn, công trình thủy lợi, các tuyến giao thông bị sạt lở, bước đầu đã tổ chức khắc phục tạm và đảm bảo giao thông, thông tuyến, phục vụ nhu cầu đi lại của Nhân dân trên địa bàn.

2. Văn hóa - xã hội

a. Về giáo dục đào tạo, phát triển nguồn nhân lực

- Kết quả dạy và học năm học 2020-2021: Giáo dục mầm non: Tiếp tục chỉ

¹⁹ Xã Đăk Rơ Ông có 01 trường hợp đi thăm trâu bò, trên đường về bị nước lũ cuốn trôi khi qua suối; Xã Đăk Sao phát hiện 02 vợ chồng chết do sét đánh.

²⁰ Xã Đăk Na: 02 căn; xã Đăk Sao: 05 căn; Xã Tê Xăng: 03 căn; Xã Tu Mơ Rông: 03 căn; xã Ngọc Yêu: 07 căn; Văn Xuôi: 06 căn; Xã Đăk Hà: 02 căn. Huyện đã chỉ đạo các xã huy động lực lượng hỗ trợ các hộ khắc phục 28/28 căn.

²¹ Xã Tê Xăng: 01 căn (*sạt lún*); xã Ngọc Lây: 01 căn (*nghiêng vách*). Huyện đã chỉ đạo các xã huy động lực lượng hỗ trợ các hộ khắc phục 02/02 căn.

²² Xã Măng Ri: 05 hộ, Xã Tu Mơ Rông: 01 hộ. Huyện đã chỉ đạo các xã huy động lực lượng hỗ trợ các hộ khắc phục 05/06 căn.

²³ Trong đó: Xã Đăk Tờ Kan: 04 ha lúa; Xã Đăk Sao: 2,4 ha lúa; 0,02 ha cà phê; Xã Măng Ri: có khoảng 0,5 ha lúa; 0,3 ha mỳ; 0,01 ha sâm dây; 0,2 ha cà phê và 45 cây sâm Ngọc Linh (3 đến 5 năm tuổi); Xã Ngọc Lây: 0,05 ha lúa; Ngoài ra, xã Đăk Na có một số diện tích lúa bị sạt lở nhưng số lượng không đáng kể.

²⁴ Xã Đăk Tờ Kan: 0,05 ha; xã Đăk Hà: 0,01 ha; xã Đăk Sao: 0,05 ha. Ước tính thiệt hại khoảng 16,5 triệu đồng.

²⁵ Xã Đăk Tờ Kan: 01 con trâu lớn (*thiệt hại khoảng 20 triệu đồng*); Xã Đăk Sao: 02 con trâu lớn (*thiệt hại khoảng 40 triệu đồng*), 01 con bò lớn (*thiệt hại khoảng 15 triệu đồng*); Xã Đăk Hà: 01 con lợn (*thiệt hại khoảng 1 triệu đồng*); Xã Đăk Na: 02 con trâu lớn (*thiệt hại khoảng 40 triệu đồng*); Xã Tu Mơ Rông: 01 con trâu lớn (*thiệt hại khoảng 40 triệu đồng*)

²⁶ Đường đi khu sản xuất Ngô Mông, thôn Ty Tu, xã Đăk Hà: 350 triệu; Tuyến đường lên thôn Tu Thố, xã Tê Xăng: 1.800 triệu; Đường đi thôn Lê Văng, xã Đăk Na: 300 triệu; Tuyến đường đi khu sản xuất, đi làng Kon Chai, xã Đăk Na: 470 triệu; Đường liên thôn Đăk Chum 1, xã Tu Mơ Rông: 1.900 triệu; Đường đi 04 xã phía Tây, xã Đăk Hà: 1.000 triệu; Tuyến đường giao thông liên thôn Đăk Văn 2 đi thôn Đăk Văn Linh, xã Văn Xuôi: 700 triệu; Cầu treo thôn Kon Tun, xã Đăk Hà: 300 triệu; Cầu treo thôn Long Tum, xã Đăk Na: 400 triệu; cầu treo dân sinh xã Đăk Sao: 10 triệu.

đạo việc quản lý, tổ chức dạy học theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh; xây dựng môi trường giáo dục, tạo cơ hội cho trẻ chủ động tham gia các hoạt động vui chơi, khám phá, trải nghiệm theo phương châm “Học bằng chơi, chơi mà học”, “Lấy trẻ làm trung tâm” phù hợp với điều kiện thực tế của trường, lớp và với độ tuổi của trẻ. Thực hiện tốt việc đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học và đánh giá học sinh mầm non, phổ thông theo quy định²⁷; Giáo dục phổ thông: Năm học 2021-2022 giáo dục tiểu học tiếp tục thực hiện song song hai chương trình giáo dục phổ thông: Chương trình giáo dục phổ thông hiện hành và chương trình giáo dục phổ thông 2018. Triển khai thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 đối với lớp 1, lớp 2 và lớp 3, đảm bảo cơ sở vật chất, thiết bị dạy học và bố trí đủ giáo viên đã hoàn thành các chương trình bồi dưỡng để dạy lớp 1, lớp 2 và lớp 3; đối với lớp 4, lớp 5 triển khai thực hiện chương trình hiện hành²⁸, các trường chủ động xây dựng và triển khai tốt kế hoạch tập huấn cho đội ngũ giáo viên dạy lớp 3, 7 năm học 2022-2023. Chất lượng học tập của học sinh phổ thông có sự chuyển biến rõ nét, tích cực: số học sinh được xếp loại khá, giỏi ở kết quả xếp loại học lực cuối năm học qua các năm ổn định. Các mô hình giáo dục chất lượng cao, bồi dưỡng học sinh giỏi các cấp dành cho học sinh trung học được đẩy mạnh.

- Chỉ đạo các đơn vị đẩy mạnh công tác tuyên truyền phòng, chống dịch theo các hướng dẫn của các cấp về kế hoạch truyền thông phòng, chống dịch COVID-19 trong trường học; đồng thời cập nhật thực hiện theo các văn bản hướng dẫn mới nhất của các cấp, các ngành về công tác phòng, chống dịch COVID-19.

- Nhìn chung học kỳ II năm 2021-2022: Chất lượng giáo dục của học sinh dân tộc thiểu số đã có sự chuyển biến tích cực, nhiều học sinh đã có ý thức trong học tập và rèn luyện các năng lực, kỹ năng sống. Phụ huynh đã có sự quan tâm trong việc học tập và đưa đón con đến trường²⁹; Ban giám hiệu một số nhà trường

²⁷ Thông tư số 23/2020/TT-BGDĐT ngày 23/7/2010 của Bộ GDĐT ban hành Quy định về bộ chuẩn phát triển trẻ em năm tuổi; Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 của Bộ GDĐT ban hành Quy định đánh giá học sinh Tiểu học; Thông tư số 22/2016/TT-BGDĐT ngày 22/9/2016 của Bộ trưởng Bộ GDĐT về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của quy định đánh giá học sinh tiểu học ban hành kèm theo Thông tư số 30/2014/TT-BGDĐT ngày 28/8/2014 của Bộ trưởng Bộ GDĐT; Thông tư số 26/2020/TT-BGDĐT ngày 26/8/2020 của Bộ GDĐT sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế đánh giá, xếp loại học sinh THCS và học sinh THPT ban hành kèm theo Thông tư số 58/2011/TT-BGDĐT ngày 12/12/2011.

²⁸ Theo công văn 4612/BGDĐT-GDTrH, ngày 03/10/2017 của Bộ GDĐT về việc hướng dẫn thực hiện chương trình GDPT hiện hành theo định hướng phát triển năng lực và phẩm chất học sinh từ năm học 2017-2018

²⁹ * Đối với bậc Mầm non: Có 2.182/2.182 trẻ được theo dõi sự phát triển theo Bộ chuẩn phát triển trẻ em 5 tuổi, cụ thể: Lĩnh vực Thể chất đạt 83 %, riêng trẻ DTTS đạt 83,8%; lĩnh vực Tình cảm - quan hệ xã hội đạt 81%, riêng trẻ DTTS đạt 80%; lĩnh vực Ngôn ngữ và giao tiếp đạt 81%, riêng trẻ DTTS đạt 80%; lĩnh vực Nhận thức đạt 79,6%, riêng trẻ DTTS đạt 79%. Tỷ lệ trẻ khuyết tật trong độ tuổi mầm non được giáo dục hoà nhập đạt 45%.

* Đối với bậc tiểu học: Lớp 1-2 Tổng số HS 1360, DTTS 1319 HS; Môn Tiếng Việt: Hoàn thành tốt 444/1.360 đạt 32,6%; Hoàn thành 882/1.360 đạt 64,9%; Chưa hoàn thành 35/1.360 chiếm 2,5%. Môn Toán: Hoàn thành tốt 430/1.360 đạt 31,6%; Hoàn thành 897/1.360 đạt 66%; Chưa hoàn thành 33/1.360 chiếm 2,4%. Lớp 3-5 Tổng số HS 1976, DTTS 1935 HS. Hoàn thành tốt 361/1.976 đạt 18,3%; Hoàn thành 1.591/1.976 đạt 80,5%; Chưa hoàn thành 24/1.976 chiếm 1,2%. Môn Toán: Hoàn thành tốt 367/1.976 đạt 18,6%; Hoàn thành 1.585/1.976 đạt 80,2%; Chưa hoàn thành 24/1.976 chiếm 1,2%.

đã có sự quan tâm đầu tư nuôi, trồng gia súc, gia cầm, rau xanh để góp phần cải thiện chất lượng dinh dưỡng học đường, ...

- Thực hiện Đề án phát triển nhân lực tỉnh Kon Tum đến năm 2035, tầm nhìn đến năm 2050 UBND huyện đã ban hành Kế hoạch³⁰ Phát triển nguồn nhân lực huyện Tu Mơ Rông đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050” trên địa bàn huyện. Mục tiêu phát triển nguồn nhân lực huyện đủ về số lượng; có cơ cấu lao động theo trình độ chuyên môn phù hợp; có năng lực nghề nghiệp, trình độ ngoại ngữ, tin học, kỹ năng mềm; chủ động, sáng tạo trong công việc phục vụ yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội nhanh và bền vững của huyện. Tính đến thời điểm hiện nay, tổng số CBGV, NV toàn ngành: 673 người³¹; Toàn huyện có 25 trường trực thuộc ngành Giáo dục và Đào tạo huyện.

- Tình hình phổ cập giáo dục tiểu học đúng độ tuổi: UBND huyện đã chỉ đạo phòng giáo dục và đào tạo huyện hướng dẫn các đơn vị xã xây dựng kế hoạch phổ cập giáo dục, xóa mù chữ hằng năm, giai đoạn phù hợp với tình hình địa phương, triển khai thực hiện nhiệm vụ phổ cập giáo dục, xóa mù chữ trên địa bàn huyện có hiệu quả và đề ra các giải pháp thực hiện cho nhiều năm tiếp theo. Kết quả cụ thể như sau: 11/11 xã đạt chuẩn phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi, huyện Tu Mơ Rông đạt chuẩn phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi. 11/11 xã đạt chuẩn phổ cập tiểu học mức độ 3; 2/11 xã đạt chuẩn phổ cập giáo dục THCS mức độ 1; 9/11 xã đạt chuẩn phổ cập giáo dục THCS mức độ 2; huyện Tu Mơ Rông đạt chuẩn phổ cập giáo dục THCS mức độ 2; 11/11 xã đạt chuẩn xóa mù chữ mức độ 2; huyện đạt chuẩn xóa mù chữ mức độ 2.

- Xây dựng trường mầm non, trường phổ thông đạt chuẩn quốc gia: UBND huyện đã chỉ đạo các địa phương chú trọng việc thành lập, kiện toàn Ban Chỉ đạo xây dựng trường chuẩn trên địa bàn huyện đưa nội dung xây dựng trường chuẩn vào Nghị quyết HĐND các cấp, vào quy hoạch tổng thể phát triển địa phương qua từng giai đoạn; khảo sát, đánh giá thực trạng về đội ngũ, cơ sở vật chất, thiết bị trường học,... xác định mục tiêu ưu tiên của từng tiêu chuẩn, từng đơn vị để đầu tư và hoàn thiện chuẩn. Tính đến thời điểm hiện nay toàn huyện có 11/25 đơn vị trường học đạt chuẩn quốc gia mức độ 1 đạt tỷ lệ 44%.

- Hệ thống cơ sở, vật chất trường, lớp đã được UBND huyện chỉ đạo rà soát, quy hoạch và điều chỉnh đầu tư công để bố trí kinh phí để thực hiện cải tạo, nâng cấp đảm bảo đạt trường chuẩn theo quy định. Điều chỉnh một số cơ sở trường lớp dôi dư để bố trí làm trụ sở cơ quan Quân sự xã, Công an xã. Tuy nhiên, nguồn kinh phí của huyện còn hạn hẹp chưa đáp ứng được hết với nhu cầu

* Đối với bậc THCS: Nhìn chung, Chất lượng và Hạnh kiểm học sinh có sự tiến bộ rõ rệt so với năm học trước, tỷ lệ đạt loại khá, giỏi tăng; đồng thời tỷ lệ trung bình, yếu giảm. Đặc biệt số học sinh kém không có. học sinh có hạnh kiểm xếp loại khá, tốt đạt tỷ lệ 96% (tăng 0,4%); học sinh có học lực xếp loại khá, giỏi đạt tỷ lệ 26,3% (tăng 3,1%). Riêng học sinh dân tộc thiểu số có hạnh kiểm xếp loại khá, tốt đạt tỷ lệ 95,9% (tăng 0,3%); có học lực xếp loại khá, giỏi đạt tỷ lệ 24,7% (tăng 0,2%).

³⁰ Kế hoạch số 37/KH-UBND ngày 05/03/2021 Phát triển nguồn nhân lực huyện Tu Mơ Rông đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050” trên địa bàn huyện Tu Mơ Rông.

³¹ Trong đó: Mầm non: 206 người (CBQL: 32; Giáo viên: 163; Nhân viên: 19); Tiểu học 227 người. (CBQL: 20; Giáo viên: 198; Nhân viên: 9); THCS: 241 người (CBQL: 25; Giáo viên: 188; Nhân viên: 28)

sửa chữa, nâng cấp trường, lớp trên địa bàn.

- Chỉ đạo chuẩn bị tốt các điều kiện cơ sở vật chất cho năm học mới; Chủ động trong xây dựng kế hoạch dạy học năm học 2022 – 2023. Chỉ đạo các đơn vị trường học tổ chức Lễ khai giảng năm học 2022-2023 theo hướng dẫn của Sở Giáo dục và Đào tạo đảm bảo an toàn, tạo không khí phấn khởi cho học sinh và giáo viên; đồng thời triển khai các nhiệm vụ trọng tâm của năm học, đáp ứng yêu cầu đổi mới và bảo đảm chất lượng giáo dục, đào tạo. Xây dựng và triển khai kế hoạch năm học linh hoạt, phù hợp với tình hình dịch tại địa phương, thực hiện hiệu quả các biện pháp về phòng, chống dịch.

b. Chăm sóc sức khỏe Nhân dân

UBND huyện chỉ đạo về các biện pháp phòng, chống dịch bệnh COVID-19; Sốt xuất huyết Dengue; Bạch hầu. Đến nay trên địa bàn không có dịch bệnh như dịch sốt xuất huyết, dịch bạch hầu xảy ra. Công tác truyền thông và giám sát dịch bệnh trên địa bàn được triển khai quyết liệt đặc biệt là công tác tuyên truyền phòng, chống dịch Covid-19 với phương châm “chống dịch như chống giặc”, toàn huyện đã kiểm tra, rà soát, kiện toàn 178 Tổ công tác cộng đồng phòng, chống dịch bệnh và 32 trạm y tế lưu động. Hình thành các trang Zalo kết nối cộng đồng người lao động ngoài tỉnh để nắm bắt kịp thời tâm tư nguyện vọng của người dân gặp khó khăn do dịch bệnh.

+ Về công tác phòng chống dịch bệnh Covid-19: Trong năm tính đến thời điểm hiện tại số trường hợp (*ca*) mắc bệnh covid-19 trên địa bàn huyện: là 1.354 ca; số ca điều trị đã xuất viện: 1.354 ca. UBND huyện tiếp tục chỉ đạo các đơn vị, địa phương thực hiện nghiêm Nghị quyết số 128/NQ-CP ngày 11/10/2021 của Chính phủ về "Thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch COVID-19" và các văn bản chỉ đạo của tỉnh³². Tổ chức triển khai thực hiện tiêm vắc xin phòng COVID-19 đảm bảo theo quy định, trong đó: **Đối tượng ≥18 tuổi:** Tỷ lệ tiêm mũi 1: 100%; Tỷ lệ tiêm mũi 2 (*đủ mũi*): 99,2%. Mũi bổ sung: 100%; Mũi nhắc lại lần 1: 100%; Mũi nhắc lại lần 2: 91,45%. **Đối tượng 12-17 tuổi:** Tỷ lệ tiêm mũi 1: 100%; Tỷ lệ tiêm mũi 2 (*đủ mũi*): 96,4%; Tỷ lệ tiêm nhắc lại: 93,7%. **Đối tượng 05- dưới 12 tuổi:** Tỷ lệ tiêm mũi 1: 105,8%; Tỷ lệ tiêm mũi 2 (*đủ mũi*): 100,7%.

+ Công tác khám chữa bệnh, chăm sóc sức khỏe cho nhân dân được quan tâm chú trọng, chất lượng khám chữa bệnh ngày càng được nâng cao; công tác phục vụ của đội ngũ y bác sĩ ngày càng được nâng lên, được nhân dân đánh giá cao. Tổ chức có hiệu quả kế hoạch đảm bảo an toàn thực phẩm³³, Trong năm tính đến thời điểm hiện tại trên địa bàn huyện đã không để xảy ra ngộ độc thực

³² Thực hiện nghiêm, quyết liệt các biện pháp phòng, chống dịch trong tình hình mới, không chủ quan, lơ là, mất cảnh giác khi chưa có ca nhiễm mới hoặc thiếu bình tĩnh, nóng vội khi xử lý các ca nhiễm hoặc ổ dịch mới. Thực hiện tốt công tác phối hợp xử lý có hiệu quả các ổ dịch mới phát sinh; quản lý chặt địa bàn, đối tượng ngay tại cơ sở, bảo đảm ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền nâng cao ý thức, nhận thức của người dân trong việc chấp hành các quy định về phòng, chống dịch gắn với thực hiện công tác an sinh xã hội, không để sót, lọt đối tượng.

³³ Trong quý I trên địa bàn huyện Tu Mơ Rông tổ chức 12 Đoàn kiểm tra về an toàn thực phẩm (Tuyên huyện 01 Đoàn, tuyên xã 11 Đoàn). Tổng số cơ sở kiểm tra: 65 cơ sở, số cơ sở đạt: 53 cơ sở chiếm tỷ lệ 81 %.

phẩm.

c. Về lao động, việc làm, bảo đảm an sinh xã hội, giảm nghèo

- Lao động, việc làm: Thực hiện Thông báo tuyển sinh của Trường cao đẳng cộng đồng Kon Tum gửi đến UBND các xã và Thông báo tuyển dụng lao động của các doanh nghiệp trong và ngoài tỉnh. Đến thời điểm hiện tại, trên địa bàn huyện có 726 lao động tham gia làm việc tại các doanh nghiệp trong và ngoài tỉnh, xuất khẩu lao động (*trong đó: lao động làm việc ngoài tỉnh có 346 người; lao động làm việc trong tỉnh có 377 người; XKLD 2022: 03 người*). Số lao động được giải quyết việc làm trong năm 2022 là 351 người (*trong đó: lao động làm việc tại các doanh nghiệp/HTX: 343 người; lao động được hỗ trợ tạo việc làm, duy trì và mở rộng việc làm từ Quỹ quốc gia về việc làm: 05 người; Xuất khẩu lao động: 03 người*).

- Giáo dục nghề nghiệp: Tiếp tục chỉ đạo các cơ quan đơn vị và UBND các xã tăng cường công tác tuyên truyền, tư vấn, vận động người lao động trên địa bàn huyện có nhu cầu đăng ký tham gia đào tạo nghề năm 2022. Phối hợp với Trường Cao đẳng Cộng đồng Kon Tum đang mở 03 lớp đào tạo nghề phi nông nghiệp cho người lao động, cụ thể: 03 lớp nghề Du lịch cộng đồng tại 03 xã (xã Măng Ri: 25 học viên; xã Văn Xuôi: 35 học viên; xã Đăk Na: 29 học viên và dự kiến mở thêm 02 lớp Làm chổi đót tại xã Đăk Sao: 35 học viên và xã Đăk Tô Kan: 35 học viên.

- Về thực hiện chính sách an sinh xã hội, hỗ trợ các gia đình chính sách, người dân: Thực hiện chi trả đúng, đủ, kịp thời kinh phí ưu đãi người có công với cách mạng, chi trả trợ cấp 1 lần³⁴. Chỉ đạo cơ quan chuyên môn triển khai, giải quyết chế độ mai táng phí đối tượng Thanh niên xung phong theo Quyết định số 290/2005/QĐ-TTg³⁵. Chuyển tiền quà của Chủ tịch nước, của Tỉnh ủy, Huyện ủy, ... tổ chức thăm hỏi động viên các hộ gia đình đặc biệt khó khăn, Mẹ Việt Nam Anh Hùng, các Bệnh nhân lưu trú nhân dịp Tết Nguyên đán³⁶. Chuyển quà của Trung ương, Tỉnh thăm tặng người có công với cách mạng và tổ chức Hội nghị biểu dương người có công tiêu biểu³⁷.

³⁴ Đã chuyển trả kinh phí trợ cấp ưu đãi người có công với cách mạng 11 tháng đầu năm 2022 với tổng kinh phí là 13.085.565.000 đồng; chi trả trợ cấp 1 lần tính đến hết tháng 11/2022 với kinh phí thực hiện là 144.671.000 đồng.

³⁵ chi trả kinh phí hỗ trợ mai táng phí cho đối tượng thanh niên xung phong hưởng theo Quyết định 290/2005/QĐ-TTg ngày 08/11/2005 của Thủ tướng Chính phủ là 150.600.000 đồng

³⁶ Chuyển tiền quà của Chủ tịch nước tặng đối tượng người có công với cách mạng với tổng số tiền 146.100.000 đồng/485 đối tượng; Chuyển quà của Tỉnh ủy-HĐND-UBND-UBMTTQVN tỉnh thăm, tặng cho các xã đặc biệt khó khăn trên địa bàn huyện nhân dịp Tết Nguyên đán 110.000.000 đồng/11 xã (*gồm: tiền mặt 10.000.000 đồng và 01 suất quà bằng hiện vật trị giá 1.000.000 đồng/01 xã*); Chuyển quà của Tỉnh ủy-HĐND-UBND-UBMTTQVN tỉnh tặng người có công tiêu biểu với tổng số tiền là 15.000.000 đồng/10 người/10 xã (*trừ xã Tê Xăng*), (*Trong đó: tặng 1.200.000 đồng tiền mặt và quà hiện vật trị giá 300.000 đồng/01 người*); Chuyển quà tiền mặt của Công ty Tân cảng Sài Gòn tặng Bà mẹ Việt Nam Anh hùng (Y Tría-xã Đăk Hà) với số tiền 6.000.000 đồng Chuyển trả kinh phí truy tặng 02 Bà mẹ Việt Nam Anh hùng tại xã Đăk Sao với kinh phí là 64.960.000 đồng.

³⁷ Chuyển quà của Chủ tịch nước tặng 430 đối tượng người có công với cách mạng với kinh phí là 129.600.000 đồng; Chuyển quà của UBND tỉnh tặng 418 đối tượng với kinh phí là 209.000.000 đồng; Quà của Tỉnh ủy-HĐND-UBND-UBMTTQVN tỉnh tặng 13 người có công tiêu biểu với kinh phí là 19.500.000 đồng (*quà*

- Công tác bảo trợ xã hội: Thực hiện chi trả kinh phí bảo trợ xã hội với tổng kinh phí thực hiện là 8.579.480.000 đồng. Chuyển tiền và quà chúc mừng thọ của Chủ tịch UBND tỉnh thăm tặng cho 15 người cao tuổi tròn 90 tuổi nhân dịp Tết Nguyên đán Nhâm Dần (*tiền mặt 700.000 đồng và 01 suất quà trị giá 200.000 đồng/người*); Chuyển tiền và quà chúc mừng thọ của Chủ tịch Nước tặng cho 05 người cao tuổi tròn 100 tuổi nhân dịp Tết Nguyên đán Nhâm Dần (*tiền mặt 1.000.000 đồng và 05 mét vải lụa Thái Tuấn*). Thực hiện trao tặng 500 suất quà (*quà tiền mặt trị giá 600.000đ/suất*) cho 500 hộ nghèo tại 02 xã Đăk Rơ Ông và Đăk Tô Kan với tổng kinh phí là 300.000.000 đồng từ nguồn hỗ trợ của Quỹ Thiện Tâm. Hỗ trợ kinh phí cho 01 đối tượng (*nhà bị cháy tại xã Ngọc Lây*) với kinh phí hỗ trợ là 40.000.000 đồng.

- Công tác giảm nghèo: hỗ trợ cứu lạnh cho đối tượng thuộc hộ chính sách xã hội và hộ nghèo trên địa bàn huyện năm 2021 với tổng kinh phí hỗ trợ là 495.000.000 đồng/1.000 hộ. Tiếp nhận và hỗ trợ 46,05 tấn gạo của Chính phủ hỗ trợ cho Nhân dân có nguy cơ thiếu đói trên địa bàn dịp giáp hạt đầu năm 2022.

- Công tác chăm sóc trẻ em; Bình đẳng giới: chỉ đạo đơn vị chuyên môn phối hợp với Hội Bảo vệ quyền trẻ em và Bảo trợ người khuyết tật tỉnh Kon Tum trao tặng 100 suất quà (*quà hiện vật trị giá 200.000đ/suất*) cho 100 đối tượng là người khuyết tật, trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn trên địa bàn xã Đăk Hà nhân dịp Tết Nguyên đán Nhâm Dần 2022, đồng thời tổ chức thăm, tặng 202 suất quà cho người khuyết tật, trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn nhân dịp Tết Nguyên đán Nhâm Dần 2022 (*quà hiện vật trị giá 300.000 đồng/suất*). Tặng 100 bộ đồ sơ sinh, 100 cái mền và 250 thùng váng sữa. Đã trao về cho học sinh các trường Mầm non, tiểu học Đăk Hà, Tu Mơ Rông Tô Xăng, Măng Ri, Ngọc Yêu. Tổng trị giá: 257.500.000 đồng. Tặng 280 suất quà cho trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn nhân dịp Tháng hành động vì trẻ em và Tết Trung thu năm 2022.

- Đã ban hành kế hoạch giảm nghèo năm 2022, theo đó, năm 2022 phấn đấu tỷ lệ giảm nghèo là 8,74%³⁸.

- UBND huyện đã ban hành kết quả điều tra, rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn huyện Tu Mơ Rông năm 2021³⁹. Trong đó:

+ Kết quả rà soát hộ nghèo theo Quyết định số 59/2015/QĐ-TTg ngày 19/11/2015 của Thủ tướng Chính phủ: Hộ thoát nghèo: 742 hộ, tỷ lệ giảm nghèo 11,05%, tỷ lệ hộ nghèo còn lại đến thời điểm rà soát là 23,38%; Hộ thoát cận nghèo: 228 hộ, tỷ lệ giảm nghèo 1,88%, tỷ lệ hộ cận nghèo còn lại đến thời điểm rà soát là 5,23%.

+ Kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo theo Nghị định số 07/2021/NĐ-CP ngày 27/1/2021 của Chính phủ: Hộ nghèo: 3.546/6.805 hộ, chiếm tỷ lệ

tiền mặt 1.200.000đ và quà hiện vật trị giá 300.000đ/suất); Chuyển tiền thờ cúng liệt sĩ cho 145 người với kinh phí là 203.000.000đ (*tiền mặt 1.400.000đ/suất*); Quà của UBND huyện thăm tặng 140 đối tượng người có công dự Hội nghị biểu dương tại huyện (*200.000đ/suất*).

³⁸ Kế hoạch số 86/KH-UBND, ngày 22/02/2022 của UBND huyện.

³⁹ Quyết định số 855/QĐ-UBND ngày 25/11/2021 của UBND huyện.

52,11% (*Hộ nghèo là dân tộc thiểu số 3.545/3.546 hộ, chiếm tỷ lệ 99,97%*); Hộ cận nghèo: 550/6.805 hộ, chiếm tỷ lệ 8,08% (*Hộ cận nghèo là dân tộc thiểu số 550/550 hộ, chiếm tỷ lệ 100%*).

d. Về văn hóa - thể thao; thông tin - truyền thông; khoa học công nghệ;

- Trong năm, đã thực hiện tổ chức các hoạt động mừng Đảng - mừng Xuân Nhâm Dần năm 2022 theo đúng chủ trương, hướng dẫn của các cấp trên tinh thần Tết vui tươi, lành mạnh, tiết kiệm, an toàn, thực hiện nếp sống văn minh. Tiếp tục tuyên truyền nâng cao ý thức tự giác của Nhân dân trong phòng, chống dịch Covid-19, các quy định về an toàn giao thông, pháo, vật liệu cháy nổ; tăng cường tuyên truyền về an toàn thực phẩm.

- Kết quả triển khai thực hiện các hoạt động văn hóa, thể dục, thể thao⁽⁴⁰⁾: Tuyên truyền Chỉ thị số 11-CT/TW của Ban Bí thư về việc tổ chức Tết Nhâm Dần 2022; tạo khí thế thi đua sôi nổi và quyết tâm thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng, kết hợp triển khai tốt công tác phòng chống dịch bệnh Covid-19 theo Nghị quyết 128/NQ-CP của Chính phủ về “Quy định tạm thời về thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch Covid-19”; tuyên truyền các phong trào thi đua yêu nước, biểu dương kịp thời gương người tốt, việc tốt, những điển hình tiêu biểu, tiên tiến, lan tỏa sự tích cực trong xã hội; đấu tranh, phản bác các quan điểm sai trái, thù địch chống phá Đảng, Nhà nước và chế độ ta...

- Tổ chức thành công Đại hội Thể dục thể thao huyện Tu Mơ Rông lần thứ IV năm 2021 và tham gia Đại hội thể dục thể thao tỉnh Kon Tum lần thứ VII năm 2022⁴¹. Tổ chức thành công giải bóng đá Mini mở rộng cúp K5 huyện Tu Mơ Rông⁴²; Liên hoan âm thực và Liên hoan Cồng chiêng huyện Tu Mơ Rông lần thứ nhất⁴³ Phát động cuộc thi văn học nghệ thuật về huy nhằm tăng cường công tác quảng bá hình ảnh về thiên nhiên, con người, ... huyện Tu Mơ Rông.

- Hệ thống thông tin phát thanh: Trong năm, đã xây dựng và phát sóng truyền hình; chương trình truyền thanh, truyền hình. Đăng tin, bài trên trang thông tin điện tử của huyện, trang fanpage. Phát sóng FM: 2.046 giờ. Tiếp sóng phát thanh tỉnh 88 giờ; chương trình truyền thanh huyện 33 giờ.

- Về khoa học, công nghệ: Tiếp tục tuyên truyền, phổ biến sâu rộng về vai trò của phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao gắn với chế biến trên địa bàn huyện nhằm nâng cao nhận thức cho cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân

⁴⁰ Tuyên truyền hoạt động chào mừng 92 năm Ngày thành lập Đảng (03/02/1932-03/02/2022), mừng Xuân Nhâm Dần; 109 năm hình thành và phát triển tỉnh Kon Tum (9/2/1913 - 9/2/2022); ngày thầy thuốc Việt Nam (27/2), kỷ niệm 112 năm Ngày Quốc tế Phụ nữ (08/3) và 1982 năm Khởi nghĩa Hai Bà Trưng, 47 năm ngày Giải phóng tỉnh Kon Tum (16/3/1975-16/3/2022); 91 năm ngày thành lập Đoàn TNCS Hồ Chí Minh (26/3/1931-26/3/2022) ...

⁴¹ Đại hội Thể dục thể thao huyện thi đấu 10 môn với 48 nội dung, tranh 316 huy chương các loại, được tổ chức tại Sân Quảng trường huyện và tại sân các cơ quan, đơn vị trên địa bàn huyện

⁴² 5 đội của 5 huyện tham gia.

⁴³ Có 11/11 xã cử nghệ nhân tham gia.

dân hiểu rõ và tích cực tham gia thực hiện, từng bước áp dụng công nghệ mới, hiện đại vào sản xuất ở một số lĩnh vực như: chế biến nông sản, dược liệu, khai thác khoáng sản, vật liệu xây dựng, ... Đẩy mạnh nghiên cứu, hợp tác, chuyển giao và ứng dụng công nghệ cao trong nông nghiệp, trong đó chú trọng các khâu: chọn tạo giống, kỹ thuật canh tác, chăm sóc, bảo quản sau thu hoạch, chế biến và tiêu thụ sản phẩm, đảm bảo các yêu cầu tiêu chuẩn, quy chuẩn.

3. Công tác nội vụ; quốc phòng, an ninh

a. Cải cách hành chính, cải cách tư pháp; nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước

- Công tác xây dựng chính quyền: Thực hiện đánh giá, xếp loại chính quyền cấp xã 2021 trên địa bàn huyện Tu Mơ Rông; Triển khai Công văn về việc thông báo Kế hoạch tuyển dụng công chức các cơ quan, tổ chức hành chính cấp tỉnh, cấp huyện năm 2022.

- Công tác cải cách hành chính: Trong năm tính đến thời điểm hiện tại, UBND huyện đã ban hành Kế hoạch kiểm tra đột xuất công tác CCHC việc chấp hành Quy chế văn hóa công sở, kỷ luật, kỷ cương hành chính tại các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn huyện Tu Mơ Rông năm 2022; Kế hoạch kiểm tra công tác CCHC năm 2022; kế hoạch tuyên truyền công tác CCHC trên địa bàn huyện năm 2022; kế hoạch khắc phục các hạn chế, khuyết điểm trong cải thiện nâng cao chỉ số CCHC năm 2021. Chất lượng hoạt động của Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả ngày càng được nâng lên⁴⁴, trong năm 2022 kết quả giải quyết Thủ tục hành chính 6 tháng đầu năm được Chủ tịch UBND tỉnh đánh giá đạt loại xuất sắc.

- Công tác tôn giáo: UBND huyện đã chỉ đạo các đơn vị tiếp tục tuyên truyền, phổ biến các văn bản, chủ trương, nghị quyết của Đảng, chính sách và pháp luật của nhà nước về công tác tôn giáo. Tình hình tôn giáo trên địa bàn huyện ổn định, thường xuyên tuyên truyền đến nhân dân không nghe theo luận điệu kẻ xấu, qua năm tình hình chưa phát hiện các dấu hiệu hoạt động liên quan đến tình hình an ninh trên địa bàn huyện; hướng dẫn chính quyền cấp xã triển khai thực hiện các quy định về đăng ký sinh hoạt tôn giáo tập trung cho những điểm nhóm trên địa bàn xã đủ điều kiện, hướng dẫn người đại diện các điểm nhóm đăng ký nội dung chương trình sinh hoạt, chức sắc tham gia, thực hiện cam kết các vấn đề liên quan khác.

- Công tác tư pháp: Trong năm tính đến thời điểm hiện tại, toàn huyện đăng ký khai sinh: 721 trường hợp; đăng ký khai tử: 122 trường hợp; đăng ký kết hôn: 144 trường hợp; đăng ký nhận cha, mẹ, con: 54 trường hợp, Cấp giấy xác nhận tình trạng hôn nhân cho 47 trường hợp, Thay đổi, cải chính, bổ sung thông tin hộ tịch cho 45 trường hợp; Chứng thực 1.160 bản sao giấy tờ; UBND huyện đã chỉ đạo cơ quan chuyên môn tổ chức 24 cuộc phổ biến giáo dục pháp luật trực

⁴⁴ Theo kết quả đánh giá việc giải quyết TTHC theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông trên địa bàn tỉnh 6 tháng đầu năm 2022 tại Công văn 2531/UBND-TTHCC, ngày 05/8/2022 của UBND tỉnh Kon Tum thì UBND huyện Tu Mơ Rông được đánh giá xếp loại xuất sắc.

tiếp, thu hút hơn 1.800 lượt người tham gia; cấp phát hơn 1630 tài liệu phổ biến, GDPL cho đối tượng là trưởng thôn, già làng, và nhân dân trên địa bàn huyện. Công tác theo dõi, quản lý về tổ chức và hoạt động của tổ hoà giải ở cơ sở được tiếp tục được thực hiện nghiêm túc và đem lại nhiều hiệu quả. Hiện tại trên địa bàn huyện có 88 tổ hòa giải. Nhìn chung hoạt động hoà giải cơ sở đã và đang từng bước được nâng cao về chất lượng, tổ chức và hoạt động ngày càng đi vào nền nếp, có hiệu quả, đúng quy định của pháp luật.

- Công tác thi đua khen thưởng: Phát động phong trào thi đua thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh, xây dựng hệ thống chính trị trên địa bàn huyện năm 2022; phong trào thi đua yêu nước năm 2022; Phát động Phong trào thi đua "Cán bộ, công chức, viên chức thi đua thực hiện văn hóa công sở" trên địa bàn huyện năm 2022; Phát động phong trào thi đua thực hiện Chương trình Phát triển Thanh niên giai đoạn 2021-2030 trên địa bàn huyện Tu Mơ Rông; Phát động phong trào thi đua thực hiện Chương trình phát triển thanh niên huyện Tu Mơ Rông giai đoạn 2021 – 2030⁴⁵; Trong năm 2022 đã tham mưu đề xuất khen thưởng, tặng Giấy khen cho 108 tập thể và 613 cá nhân có thành tích xuất sắc trong các phong trào thi đua thường xuyên, theo chuyên đề, đột xuất và thi đua năm học 2021-2022 trên địa bàn huyện...

- Đã tiến hành đối thoại giữa Lãnh đạo huyện với người dân tại các thôn trên địa bàn các xã để tháo gỡ khó khăn và định hướng sản xuất cho người dân, đồng thời tổ chức đối thoại giữa chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện với các cán bộ, công chức, đoàn viên, hội viên khối Mặt trận và các tổ chức chính trị huyện; đối thoại của Chủ tịch UBND huyện với ngành GD-ĐT và gặp gỡ, đối thoại với Doanh nghiệp, Hợp tác xã, Hộ kinh doanh cá thể của huyện Tu Mơ Rông.

b. Về phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí

- Công tác thanh tra, kiểm tra: UBND huyện đã ban Quyết định số 811/QĐ-UBND ngày 31/12/2021 của Chủ tịch UBND huyện Tu Mơ Rông về việc phê duyệt kế hoạch thanh tra năm 2022 của Thanh tra huyện Tu Mơ Rông. Từ đầu năm tới nay, trên địa bàn huyện tại Trụ sở Tiếp công dân chưa có lượt công dân tới kiến nghị, phản ánh. Ban hành 05 Quyết định Thanh tra tại 06 đơn vị (UBND xã Măng Ri; Trường PTDTBT TH-THCS Măng Ri; UBND xã Tu Mơ Rông; UBND xã Tê Xăng; UBND xã Đăk Rơ Ông; UBND xã Đăk Tờ Kan). Ban hành: 05 Kết Luận⁴⁶ tại UBND xã Măng Ri, UBND xã Tu Mơ Rông, UBND xã Tê Xăng, Trường PTDTBT TH-THCS Măng Ri, UBND xã Đăk Rơ Ông; 01 đơn vị trong thời gian thanh tra (UBND xã Đăk Tờ Kan).

- Giải quyết khiếu nại, tố cáo: UBND huyện triển khai thực hiện nghiêm Chỉ thị 35-CT/TW của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng với công tác tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo. Trong quý tại Trụ sở Tiếp công dân chưa có lượt công dân tới kiến nghị, phản ánh.

⁴⁵ Công văn số 2897/UBND-NV, ngày 13/10/2022 phát động phong trào thi đua Thực hiện Chương trình phát triển thanh niên huyện Tu Mơ Rông giai đoạn 2021 – 2030.

⁴⁶ Trong đó: thực hiện xử lý sai phạm về kinh tế: 320,231 triệu đồng.

- Kết quả giải quyết các vụ khiếu nại, tố cáo: Trong năm tính đến thời điểm hiện tại đã ban hành 01 kết luận xử lý đơn thư (*Kết luận số 06/KL-UBND, ngày 22/08/2022 của UBND huyện Tu Mơ Rông về việc xử lý đơn kiến nghị, phản ánh của công dân*) qua công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của công dân đã thu hồi số tiền 33.598.000 đồng nộp vào ngân sách nhà nước.

- Kết quả thanh tra công tác phòng chống tham nhũng, lãng phí: UBND huyện tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 33-CT/TW, ngày 03/01/2014 của Bộ Chính trị “*về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với việc kê khai và kiểm soát việc kê khai tài sản*”; Kế hoạch số 14-KH/TU ngày 12 tháng 11 năm 2016 của Tỉnh ủy về thực hiện Chỉ thị 50-CT/TW ngày 07 tháng 12 năm 2015 của Bộ Chính trị “*về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng*”; Chỉ thị số 12/CT-TTg ngày 28/4/2016 của Thủ tướng Chính phủ “*về tăng cường công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng*”. Trong quý, trên địa bàn huyện chưa phát hiện cơ quan, tổ chức, đơn vị sử dụng tiền, tài sản Nhà nước có nguồn gốc từ ngân sách Nhà nước để làm quà tặng không đúng quy định; Chưa phát hiện hành vi có dấu hiệu tham nhũng nào về quản lý sử dụng tài sản công; xây dựng cơ bản; đất đai; tuyển dụng, bố trí và sử dụng công chức, viên chức và các tiêu cực khác.

c. Quốc phòng, an ninh

- Tình hình Quốc phòng - An ninh: Tình hình an ninh, chính trị tiếp tục được giữ vững, ổn định. Thường xuyên bố trí lực lượng nắm địa bàn, tăng cường công tác tuần tra phòng ngừa, đấu tranh với các loại tội phạm; kịp thời phát hiện và xử lý các hành vi vi phạm pháp luật. Thực hiện tổng kết công tác quốc phòng, quân sự năm 2021, triển khai công tác quân sự, quốc phòng năm 2022. Thực hiện tốt công tác đảo bảo an ninh trật tự trong dịp lễ Noel 2021 và thời gian nghỉ Tết Dương lịch và Tết Nguyên đán Nhâm Dần năm 2022; Phối hợp với các lực lượng nắm chắc tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn trong thời gian tổ chức Phiên chợ Sâm Ngọc Linh, các sản phẩm đặc hữu gắn với du lịch huyện Tu Mơ Rông năm 2022; các hoạt động chào mừng kỷ niệm 50 năm ngày chiến thắng Đăk Tô - Tân Cảnh (24/4/1972-24/4/2022); 47 năm ngày miền Nam hoàn toàn giải phóng (30/4/1975-30/4/2022) và ngày Quốc tế lao động 01/5⁴⁷; Triển khai thực hiện Kế hoạch diễn tập chiến đấu xã trong khu vực phòng thủ năm 2022⁴⁸; triển khai rà soát, bổ sung hệ thống văn kiện sẵn sàng chiến đấu, phòng chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn cấp huyện, cấp xã theo đúng quy định. Xây dựng kế hoạch huy động lực lượng dự bị động viên khi chưa đến mức tổng động viên hoặc động viên cục bộ theo Nghị định số 03/2020/NĐ-CP ngày 03/7/2020 của Chính phủ trên địa bàn huyện; Tổ chức lễ giao, nhận quân năm 2022 đảm bảo 100% chỉ tiêu UBND tỉnh giao.

- *Về trật tự an toàn xã hội*: : Trong năm 2022, UBND huyện đã chỉ đạo, triển khai thực hiện các giải pháp nhằm đảm bảo an ninh trật tự, an toàn xã hội và

⁴⁷. Tổ chức 05 đợt với 30 lượt cán bộ SQ, QNCN tham gia hoạt động tuần tra, kiểm soát bảo vệ các sự kiện chính trị trên.

⁴⁸ Tại xã Đăk Tô Kan, đạt loại Khá; xã Tu Mơ Rông đạt loại Giỏi.

trật tự an toàn giao thông trên địa bàn huyện... Tình hình an ninh trật tự trên địa bàn huyện cơ bản ổn định, số vụ vi phạm pháp luật về TTATXH: 16 vụ (*giảm 02 vụ với năm 2021*), trong đó: **01** vụ giết người, **03** vụ cố ý gây thương tích, **01** vụ hủy hoại tài sản, **04** vụ tai nạn giao thông, **03** vụ trộm cắp tài sản, **02** vụ lừa đảo chiếm đoạt tài sản, **02** vụ chết người không rõ nguyên nhân. Trên địa bàn huyện chưa xảy ra các loại tội phạm băng, ổ nhóm lưu manh, côn đồ, hoạt động theo kiểu “xã hội đen”, núp bóng doanh nghiệp; hoạt động liên quan đến tín dụng đen; tội phạm chống người thi hành công vụ; tội phạm về ma túy.

- Công tác quản lý cư trú, xây dựng dữ liệu Quốc gia về dân cư và thực hiện dự án sản xuất, cấp, quản lý CCCD trên địa bàn huyện:

+ Tính đến ngày 15/11/2022 lực lượng chức năng của Công an huyện đã thu nhận được 18.768/19336 hồ sơ căn cước công dân.

+ Cấp 17.241 Căn cước công dân đến công dân trên địa bàn huyện.

+ Cấp 305 hồ sơ định danh điện tử mức 2.

- Công tác phòng cháy chữa cháy và cứu hộ cứu nạn: Tổ chức 02 lượt tuyên truyền phòng chống đuối nước trong đối tượng học sinh, trẻ em với 400 lượt người tham gia. Trong năm trên địa bàn huyện xảy ra 01 trường hợp chết đuối nước. Xây dựng Kế hoạch và tổ chức tập huấn công tác cứu nạn, cứu hộ năm 2022 trên địa bàn huyện.

*** Đánh giá chung**

a. Kết quả đạt được

Trong năm 2022 tình hình kinh tế - xã hội phát triển ổn định, sản xuất nông lâm nghiệp đảm bảo tiến độ theo phương án; công tác chăm sóc phòng chống dịch bệnh cho đàn vật nuôi đảm bảo; công tác chống hạn, chống phá rừng, chống cháy, khai thác tài nguyên, khoáng sản trái phép... được quan tâm chỉ đạo thực hiện tốt; các dự án đầu tư công đang triển khai đảm bảo tiến độ và giải ngân theo đúng quy định; triển khai kịp thời việc phòng, chống dịch bệnh Covid-19 theo các văn bản hướng dẫn của cấp trên; công tác chăm sóc sức khỏe, khám chữa bệnh đáp ứng được nhu cầu của người dân; các chế độ chính sách cho người có công, người nghèo, người có uy tín triển khai kịp thời, hiệu quả; chất lượng giáo dục tiếp tục được cải thiện, quy mô trường lớp học được mở rộng, nâng cấp; hoạt động văn hóa, thông tin truyền thông thực hiện tốt; cải cách thủ tục hành chính được thực hiện mạnh mẽ, kỷ luật, kỷ cương hành chính được chú trọng; chế độ chính sách đối với cán bộ, công chức được thực hiện kịp thời, đúng quy định; tình hình an ninh chính trị ổn định, hoàn thành tốt nhiệm vụ quốc phòng, quân sự địa phương đề ra.

Huyện đã tổ chức thành công Phiên chợ Sâm Ngọc Linh đầu tiên của tỉnh và chuỗi 7 sự kiện lớn nhất từ trước đến nay, tạo tiền đề, niềm tin cho cán bộ, nhân dân đẩy mạnh quản lý bảo vệ và phát triển rừng, sản xuất dược liệu, chăn nuôi dưới tán rừng gắn với phát triển du lịch trên địa bàn. Sau phiên chợ đã có 4 đoàn khách hơn 200 người đến tham quan và tiếp tục khảo sát xây dựng Tour

tuyển du lịch.

b) Tồn tại, hạn chế

Bên cạnh những kết quả đạt được, còn có một số hạn chế như: Năng suất của cây trồng còn thấp; công tác quản lý, bảo vệ rừng ở một số xã chưa được triển khai quyết liệt, công tác quản lý việc phát, đốt rẫy chưa chặt chẽ; các vụ việc chặt phá rừng còn xảy ra; Tình trạng học sinh học không chuyên cần còn diễn ra, nhất là thời điểm dịch Covid 19; học lực của học sinh ở một số nơi còn thấp; đào tạo nghề còn gặp nhiều khó khăn về đầu ra sau đào tạo⁽⁴⁹⁾. Ứng dụng, chuyên giao tiên bộ khoa học - công nghệ vào sản xuất, đời sống chưa phổ biến. Chất lượng một số dịch vụ y tế và nguồn nhân lực tuyển cơ sở còn hạn chế.

Năm 2022, do mưa đá, sương muối dẫn đến cây Sâm Ngọc Linh đã gieo, trồng đầu năm chết tương đối nhiều. Qua kiểm tra thực tế tại vườn Sâm của huyện và người dân đã xuất hiện tình trạng bệnh nấm vàng lá, bệnh rụng khớp lá (lá xuất hiện một số đốm vàng nhỏ sau đó lan ra toàn cây và rụng) tại vườn sản xuất và bệnh thối lá (lá cây non tự nhũn và rụi) tại vườn ươm giống của Huyện và 497 hộ dân thiệt hại hơn 47.355 cây. UBND huyện đã báo cáo Huyện ủy và Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn biết chỉ đạo, phối hợp xử lý. Hiện tại tình hình bệnh đã được xử lý và đã dừng lây lan.

c. Nguyên nhân

- Nguyên nhân chủ quan: Việc tổ chức thực hiện nhiệm vụ ở các cấp, các ngành có mặt chưa theo kịp với yêu cầu thực tiễn; năng lực thực thi công vụ, chất lượng tham mưu, đề xuất của người đứng đầu một số đơn vị còn hạn chế, chưa kịp thời; sự phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị trong thực hiện nhiệm vụ có lúc, có việc chưa đồng bộ, chặt chẽ; một số cán bộ, công chức còn yếu về chuyên môn, thiếu⁵⁰ biên chế, nên chưa bám sát tình hình sản xuất của người dân để đôn đốc, hướng dẫn về kỹ thuật, quy trình nuôi, trồng sản xuất⁵¹, thu hoạch. Công tác kiểm tra, đôn đốc của các cơ quan chức năng chưa được thực hiện thường xuyên, kịp thời.

- Nguyên nhân khách quan: Tình hình dịch Covid-19 những tháng đầu năm diễn biến phức tạp đã tác động, ảnh hưởng trực tiếp đến nhiều mặt về sự phát triển kinh tế - xã hội của cả nước, tỉnh Kon Tum nói chung và huyện Tu Mơ Rông nói riêng. Các hoạt động lưu thông, vận chuyển hàng hóa, nhiều lĩnh vực như văn hóa, dịch vụ, du lịch, y tế, giáo dục và nhất là tiến độ các dự án đầu tư trên địa bàn ... bị ảnh hưởng rõ rệt đã tác động tới tình hình phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

⁴⁹ Có nơi đào tạo người dân vẫn đi học nhưng khi kết thúc khóa học không muốn theo nghề.

⁵⁰ Hiện nay cán bộ các phong ban thiếu 7 vị trí đang chờ tuyển dụng và 12 vị trí đang tăng cường xã; thiếu 80 giáo viên các bậc học chờ chủ trương tuyển dụng của tỉnh...; 1 số xã thiếu nhân sự ở một lĩnh vực tham mưu, tổng hợp..

⁵¹ Nhiều nơi còn để người dẫn tự lực dẫn đến một số diện tích cây trồng được đầu tư hiệu quả, năng suất thấp (cà phê không cắt, tía canh, bón phân sau thu hoạch; lúa không làm cỏ, bón phân, lấy nước đúng kỹ thuật, thời vụ...).

- Nguồn lực đầu tư từ các chương trình mục tiêu Quốc gia chậm được triển khai, thực hiện; huyện không thể cân đối được ngân sách để đầu tư cho các mục tiêu, nhiệm vụ lớn như Chương trình giảm nghèo, nông thôn mới... ngay từ đầu năm và dự báo việc giải ngân các nguồn đầu tư gặp rất nhiều khó khăn.

PHẦN II: KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI, QUỐC PHÒNG, AN NINH NĂM 2023

1. Mục tiêu tổng quát

- Năm 2023 là năm thứ ba triển khai thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế xã hội 5 năm giai đoạn 2020-2025, trong bối cảnh kinh tế, dịch bệnh...diễn biến khó lường. Tiếp tục đẩy mạnh ứng dụng khoa học - công nghệ vào nông nghiệp và chăn nuôi, đảm bảo an sinh xã hội, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của Nhân dân, phấn đấu hoàn thành các chỉ tiêu nông thôn mới theo kế hoạch đã đề ra. Khai thác và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực và tiềm năng lợi thế của huyện, tăng cường quản lý tài nguyên, bảo vệ môi trường, phòng, chống thiên tai, ứng phó với biến đổi khí hậu. Cải cách mạnh mẽ thủ tục hành chính; cơ cấu lại đội ngũ công chức, viên chức. Quyết liệt phòng, chống tham nhũng, lãng phí. Củng cố quốc phòng, an ninh; bảo đảm trật tự an toàn xã hội.

- Thực hiện có hiệu quả Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Tỉnh Kon Tum lần thứ XVI nhiệm kỳ 2020-2025 và Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện Tu Mơ Rông lần thứ XVII nhiệm kỳ 2020-2025 và Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm giai đoạn 2021-2025 của địa phương.

2. Các chỉ tiêu chủ yếu

2.1. Lĩnh vực kinh tế

- Tổng sản lượng lương thực cây có hạt là 5.784,48 tấn: Trong đó lúa 5.169,92 tấn, Cây Ngô 614,56 tấn.

- Tổng diện tích gieo trồng một số cây trồng chính là: 9.595,61 ha; Trong đó diện tích cây lương thực 1997,7 ha; Cây sắn 1.980 ha; Cây rau đậu 50 ha; Cây lâu năm 5.567,91 ha.

- Về diện tích trồng trọt: Cây lúa cả năm là 1.813,7 ha, Cây Ngô cả năm 184 ha, Cây sắn 1.980 ha, Cây rau đậu 50 ha, Cây cà phê 1.711,5 ha (trồng mới là 64 ha), Cây Cao Su 86,45 ha, Cây ăn quả 347,19 ha (trồng mới 66 ha), cây Mắc ca 55,9 ha (trồng mới 18 ha), cây Sâm Ngọc Linh 2.210,52 ha (trong đó diện tích trồng mới 495,5 ha gồm phát triển mới trong dân 13,5 ha, doanh nghiệp là 482 ha), Các loại dược liệu khác như: Hồng Đăng sâm, Ngũ vị tử, Sơn tra, Bo Bo... 1.156,35 ha (trong đó trồng mới 444ha gồm phát triển trồng mới trong dân là 244 ha, trồng mới trong doanh nghiệp là 200 ha).

- Về chăn nuôi: Tổng đàn gia súc, gia cầm chính trên địa bàn huyện là 68.047 con, trong đó đàn trâu 6.848 con; đàn bò 8.285 con; đàn heo (lợn) 8.572 con; Đàn dê: 110 con; Đàn gia cầm 44.232 con. Diện tích ao hồ nhỏ: 27,08ha.

- Phấn đấu thành lập mới 02 Hợp tác xã, nâng tổng số hợp tác xã trên địa bàn huyện lên 30 Hợp tác xã.

- Về Xây dựng nông thôn mới: Phần đầu trong năm 2023, toàn huyện đạt 173 tiêu chí xã nông thôn mới, không có xã dưới 10 tiêu chí, trong đó: dự kiến có 03 xã đạt 17 tiêu chí (Mãng Ri, Đăk Sao, Ngok Yêu); 04 xã đạt 16 tiêu chí (Đăk Rơ Ông, Tê Xăng, Ngok Lây, Đăk Na); 02 xã đạt 15 tiêu chí (Đăk Hà, Tu Mơ Rông); 02 xã đạt 14 tiêu chí (Đăk Tờ Kan, Văn Xuôi).

- Trồng mới diện tích rừng: 200ha; tỷ lệ che phủ rừng (có tính cây cao su): 67,04%.

- Tổng thu NSDP năm 2023: 335.646 triệu đồng; trong đó thu trên địa bàn năm 2022: ước đạt: 60.160 triệu đồng (trong đó thu huyện hưởng 41.857 triệu đồng).

- Tổng chi ngân sách địa phương năm 2022 ước đạt: 335.646 triệu đồng triệu đồng.

2.2. Văn hóa xã hội

- Về dân số: tổng số bình quân trên địa bàn huyện năm 2023 là khoảng: 29.675 người.

- Tỷ lệ lao động qua đào tạo: 38,04%; trong đó đào tạo nghề: 16,5%.

- Tỷ lệ hộ nghèo giảm: 9,08%.

- Tổng số học sinh có mặt đầu năm: 8.726 học sinh.

- Số xã triển khai chương trình hành động vì trẻ em: 11 xã.

- Tỷ lệ học sinh tốt nghiệp trung học cơ sở, trung học phổ thông chuyển sang học nghề 2%.

- Phần đầu có 3 trường PTDTBT TH-THCS, 1 trường mầm đạt chuẩn quốc gia.

- Tổng số giường bệnh trên địa bàn: 165 giường.

- Tỷ lệ dân số tham gia bảo hiểm y tế: đạt 100%

- Tỷ lệ trẻ em suy dinh dưỡng thể thấp còi còn dưới 32%.

- Tỷ lệ trẻ em suy dinh dưỡng thể cân nặng còn dưới 18%.

- Tỷ lệ xã có nhà văn hóa 100%; tỷ lệ thôn đạt danh hiệu văn hóa 95%.

- Tỷ lệ hộ gia đình ở khu vực nông thôn sử dụng nước hợp vệ sinh 90%.

- Tỷ lệ hộ đồng bào dân tộc thiểu số có đất ở 100%.

- Tỷ lệ hộ đồng bào dân tộc thiểu số có đất sản xuất 100%.

2.3. Quốc phòng, an ninh

- Tỷ lệ giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố đạt 90%.

- Tỷ lệ xã, phường, thị trấn mạnh về phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc: đạt 90,9%

- Tỷ lệ giao quân đạt 100%.

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Về phát triển kinh tế:

a. Thu, chi ngân sách; hoạt động tín dụng

- Thu ngân sách: Tổ chức quản lý chặt chẽ nguồn thu ngân sách nhà nước; Khai thác hiệu quả nguồn thu từ các lĩnh vực kinh tế đi đôi với tạo nguồn thu, nuôi dưỡng nguồn thu. Tiếp tục phối hợp với các ngành liên quan đôn đốc thực hiện nhiệm vụ thu ngân sách, phấn đấu thu đạt 100% dự toán thu ngân sách được giao; Tiếp tục quản lý thu, chống thất thu, xử lý nợ đọng thuế.

- Chi ngân sách: Tổ chức điều hành chi ngân sách đúng quy định; triệt để tiết kiệm chi thường xuyên, tăng tỷ trọng chi đầu tư phát triển. Bố trí chi đầu tư các công trình xây dựng phải theo danh mục được phê duyệt, bố trí các nguồn lực để phòng chống dịch bệnh, thiên tai...Nâng cao hiệu quả sử dụng tài sản công.

- Tín dụng: Tăng cường quản lý nhà nước đối với hoạt động các ngân hàng, tổ chức tín dụng. Đẩy mạnh cho vay phục vụ phát triển sản xuất kinh doanh, trong đó ưu tiên cho vay các dự án có hiệu quả, cho vay các đối tượng chính sách, hộ nghèo, cho vay sản xuất nông nghiệp,... ; kiểm soát chặt chẽ và có biện pháp giảm thiểu rủi ro, nợ xấu.

b. Đầu tư phát triển

- Nâng cao hiệu quả sử dụng các nguồn vốn đầu tư. Ưu tiên đầu tư cho các công trình, dự án quan trọng, cấp bách của huyện, các công trình có tính kết nối, lan tỏa phát triển giữa các vùng, các ngành, lĩnh vực; các dự án khắc phục thiên tai, hạn hán, đảm bảo nguồn nước cho sinh hoạt và phục vụ sản xuất.

- Tăng cường thanh tra, kiểm tra các công trình, dự án để kịp thời phát hiện và xử lý triệt để các trường hợp vi phạm, thực hiện nghiêm công tác giám sát, đánh giá đầu tư. Quyết toán các dự án hoàn thành; giải ngân kịp thời các nguồn vốn đầu tư. Triển khai thực hiện có hiệu quả Luật Đầu tư công, Luật xây dựng và các văn bản hướng dẫn thi hành. Chuẩn bị tốt các danh mục chuẩn bị đầu tư năm 2023.

- Chính trang khu vực đô thị hoàn thành các tiêu chí của đô thị nhằm đạt đô thị loại V vào năm 2025. Tăng cường công tác quản lý chất lượng công trình xây dựng trên địa bàn theo quy định, Thực hiện tốt việc cấp giấy phép xây dựng nhà ở, công trình theo quy định.

c. Tình hình phát triển các ngành, lĩnh vực

* *Nông, Lâm nghiệp và Thủy sản:*

- Tiếp tục phát triển toàn diện đi vào chiều sâu, theo hướng sản xuất hàng hoá gắn với chế biến và tiêu thụ sản phẩm; phát triển các loại cây trồng có lợi thế; đẩy mạnh thực hiện kế hoạch dồn điền, tích tụ đất nông nghiệp để xây dựng cánh đồng lớn tạo điều kiện phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao trong đó tập trung phát triển một số loại cây trồng thế mạnh của địa phương (dược liệu, cây ăn quả, ...); kiểm soát chặt chẽ nguồn gốc và chất lượng các loại giống cây

trồng, vật nuôi; khuyến khích phát triển nông nghiệp sạch, nông nghiệp hữu cơ. Hỗ trợ phát triển kinh tế tập thể, kinh tế hợp tác xã trên lĩnh vực nông nghiệp. Tập trung phát triển hạ tầng giao thông, hạ tầng sản xuất nông nghiệp.

- Tiếp tục triển khai duy tu bảo dưỡng các công trình hạ tầng nông nghiệp, nông thôn. Thực hiện tốt công tác vận hành, điều tiết nguồn nước tưới, tiêu phục vụ sản xuất trong nông nghiệp.

- Tăng cường công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng (*tiếp tục trồng mới diện tích rừng với diện tích 200ha*), tạo điều kiện để người dân dễ dàng tiếp cận các nguồn vốn vay để trồng cây dược liệu dưới tán rừng, nhằm phát triển rừng bền vững gắn với đảm bảo sinh kế của người dân sống gần rừng; kịp thời phát hiện và xử lý nghiêm các trường hợp vận chuyển, khai thác lâm sản trái phép.

- Xây dựng kế hoạch, chu động ứng cứu kịp thời và khắc phục hậu quả xấu do thiên tai gây ra.

- Quy hoạch, bảo tồn, đầu tư và phát triển các vùng trồng dược liệu tập trung gắn với chế biến và tiêu thụ. Trước mắt, ưu tiên đầu tư phát triển vùng trồng dược liệu tập trung thuộc Quy hoạch tổng thể phát triển dược liệu đến năm 2020 và định hướng đến năm 2030 đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt; xây dựng các chuỗi liên kết từ khâu trồng, thu hoạch, chế biến và phân phối dược liệu; chú trọng bảo tồn nguồn gen thuần chủng của Sâm Ngọc Linh, không bị lai tạp hay bị nhầm lẫn với các loại sâm, dược liệu khác; tiếp tục thu hút đầu tư từ các doanh nghiệp trong và ngoài tỉnh có tiềm lực, công nghệ, kinh nghiệm tham gia trồng, chế biến Sâm Ngọc Linh, trong đó chú trọng xây dựng một số doanh nghiệp hạt nhân trở thành nhà tiên phong để đưa thương hiệu Sâm Ngọc Linh và các dược liệu khác có khả năng cạnh tranh trên thị trường.

- Chỉ đạo quyết liệt, toàn diện thực hiện Chương trình mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới; Tiếp tục huy động mọi nguồn lực, lồng ghép có hiệu quả các nguồn vốn thực Chương trình xây dựng Nông thôn mới; Có giải pháp cụ thể về trách nhiệm của từng cấp từ huyện xuống xã trong việc thực hiện xây dựng nông thôn mới để thực hiện đạt chỉ tiêu đề ra.

- Về Chương trình mỗi xã một sản phẩm (*OCOP*): Tiếp tục xây dựng sản phẩm OCOP dựa trên sản phẩm thế mạnh của từng xã như: sản phẩm từ mật ong rừng, măng khô, Gạo lứt, các sản phẩm chiết xuất từ dược liệu, mật ong rừng để tạo ra các sản phẩm có giá trị cao hơn như: các dạng thực phẩm chức năng, các chất giải khát; Mỹ phẩm...

- Theo dõi chặt chẽ tình hình dịch bệnh trên cây trồng; phát triển đàn gia súc, gia cầm theo hướng tập trung gắn với bảo vệ môi trường và đi đôi với phòng, chống dịch bệnh đặc biệt là dịch viêm da nổi cục trên trâu, bò và dịch tả lợn Châu Phi; tận dụng các diện tích đất trống để trồng cỏ phục vụ chăn nuôi gia súc. Chú trọng phát triển nuôi thủy sản ở các mặt hồ nước lớn, các công trình thủy lợi, thủy điện.

*** Công nghiệp và Xây dựng:** Nâng cao sức cạnh tranh và hiệu quả trong

sản xuất công nghiệp, đẩy mạnh công tác thu hút đầu tư vào các lĩnh vực có tiềm năng, thế mạnh của huyện như: Chế biến nông lâm sản, phát triển thủy điện, khai thác và chế biến khoáng sản, chế biến nông, lâm sản, dược liệu; sản xuất vật liệu xây dựng; phát triển các làng nghề truyền thống; phát triển du lịch.

* **Thương mại - dịch vụ:** Huy động các nguồn lực đầu tư, hình thành mô hình thương mại - dịch vụ nông thôn, gắn với sản xuất, chế biến và lưu thông hàng hóa; tăng cường kiểm soát chất lượng và giá cả các mặt hàng, sản phẩm thiết yếu phục vụ nhu cầu đời sống, sức khỏe Nhân dân; thực hiện Chương trình bình ổn thị trường các mặt hàng thiết yếu trên địa bàn huyện trong các dịp lễ, tết, nhằm đấu tranh, ngăn chặn có hiệu quả các hành vi đầu cơ, gian lận thương mại, vi phạm về an toàn thực phẩm, vi phạm quy định về giá. Tăng cường kiểm tra, kiểm soát thị trường, ngăn chặn, xử lý kịp thời hàng giả, hàng kém chất lượng, không để ảnh hưởng đến sức khỏe của người dân.

- Tăng cường quảng bá, xây dựng và giới thiệu các sản phẩm du lịch đặc trưng của địa phương. Đẩy mạnh xúc tiến, tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp đến đầu tư.

- Chủ động áp dụng các biện pháp kiểm soát hoạt động tín dụng để nâng cao hiệu quả và chất lượng. Tiếp tục ưu tiên cho vay lĩnh vực sản xuất kinh doanh, khu vực nông nghiệp, nông thôn, xuất khẩu, doanh nghiệp vừa và nhỏ, các ngành kinh tế mũi nhọn và sản phẩm chủ lực của huyện; cho vay khuyến khích phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, nông nghiệp sạch.

- Chuẩn bị đầy đủ điều kiện tổ chức thành công phiên chợ Sâm Ngọc Linh các sản phẩm đặc hữu gắn với du lịch huyện Tu Mơ Rông (lần 2) trên tinh thần hiệu quả, an toàn và tiết kiệm.

d. Môi trường đầu tư kinh doanh, hỗ trợ và phát triển doanh nghiệp, hợp tác xã:

- Tổ chức thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy theo chủ trương của Trung ương, Ban Thường vụ Tỉnh ủy, huyện ủy. Đẩy mạnh triển khai thực hiện và tổ chức kiểm tra việc thực hiện cải cách thủ tục hành chính trên địa bàn huyện; kiểm tra tình hình tổ chức và hoạt động của các cơ quan chuyên môn cấp huyện, cấp xã.

- Kiểm tra việc thực hiện công tác thống kê, công bố các thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực đầu tư trên địa bàn huyện. Tăng cường rà soát, cắt giảm và đơn giản hóa các thủ tục hành chính liên quan tới doanh nghiệp; kiểm soát chặt chẽ việc ban hành mới các thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền của địa phương liên quan đến lĩnh vực đầu tư theo đúng quy định của pháp luật.

- Nâng cao chất lượng hoạt động xúc tiến đầu tư, hỗ trợ doanh nghiệp giải quyết các thủ tục đầu tư. Tiếp tục rà soát dự án đầu tư đã được cấp phép trên địa bàn huyện để kịp thời có giải pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, đẩy nhanh tiến độ thực hiện; thu hồi giấy phép đối với các dự án không triển khai thực hiện hoặc chuyển nhượng không đúng quy định. Khuyến khích khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo doanh nghiệp.

- Thực hiện hiệu quả việc cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh trên địa bàn huyện. Tạo điều kiện thuận lợi về đất đai, thủ tục hành chính, tập trung thu hút đầu tư các dự án được UBND tỉnh phê duyệt các danh mục kêu gọi đầu tư đã ban hành. Thực hiện một số thủ tục hành chính theo quy định để tạo điều kiện thuận lợi cho các nhà đầu tư triển khai các dự án trên địa bàn huyện. Xử lý nghiêm các trường hợp cá nhân cố tình gây khó khăn, sách nhiễu người dân và doanh nghiệp.

đ. Tình hình thực hiện quản lý tài nguyên; bảo vệ môi trường và ứng phó với biến đổi khí hậu:

- Tổ chức thanh tra, kiểm tra các cơ sở sản xuất kinh doanh, xử lý dứt điểm về ô nhiễm môi trường tại các khu vực khai thác khoáng sản, hoạt động chế biến...; tăng cường quản lý việc cấp phép khai thác khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường. Đầu tư, nâng cấp hệ thống xử lý nước thải, chất thải, khắc phục tình trạng ô nhiễm môi trường tại các khu chăn nuôi, khu giết mổ gia súc, gia cầm, vệ sinh học đường, công sở trên địa bàn huyện.

- Ngăn chặn hiệu quả việc khai thác trái phép, lãng phí các nguồn tài nguyên. Nâng cao chất lượng công tác thẩm định, phê duyệt báo cáo tác động môi trường. Triển khai thực hiện đồng bộ các giải pháp nhằm giảm thiểu mức độ gia tăng ô nhiễm, nạn phá rừng, cháy rừng; phục hồi suy thoái và nâng cao chất lượng môi trường. Rà soát, đẩy nhanh tiến độ đo đạc địa chính, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho người dân. Xây dựng cơ sở dữ liệu, quản lý chặt chẽ quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật, nâng cao ý thức trách nhiệm của người dân, doanh nghiệp và cộng đồng về sử dụng hợp lý, tiết kiệm, hiệu quả các nguồn tài nguyên thiên nhiên và bảo vệ môi trường. Tăng cường kiểm tra, giám sát việc quản lý chất thải nguy hại tại cơ sở phát sinh. Nâng cao khả năng phòng tránh và hạn chế tác động xấu của thiên tai; ứng cứu kịp thời và khắc phục hậu quả xấu do thiên tai gây ra.

2. Về văn hoá - xã hội

2.1. Giáo dục đào tạo

- Thực hiện tốt nhiệm vụ năm học 2022 - 2023 trước diễn biến phức tạp của dịch bệnh Covid - 19, tăng cường việc vệ sinh, khử trùng trường, lớp để đảm bảo an toàn cho học sinh và giáo viên, tăng cường công tác chỉ đạo, kiểm tra việc giảng dạy đảm bảo nâng cao chất lượng của học sinh⁽⁵²⁾. Chú trọng việc huy động học sinh đến lớp, hạn chế tình trạng học sinh đi học không chuyên cần và bỏ học; phòng, chống các tệ nạn xã hội xâm nhập trường học. Tiếp tục thực hiện quy hoạch phát triển đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục đảm bảo yêu cầu về

⁽⁵²⁾ Tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 29-NQ-/TW, ngày 04/11/2013 của Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa (XI) về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế. Triển khai thực hiện có hiệu quả Chương trình hành động về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo theo Nghị quyết số 44/NQ-CP ngày 09/6/2014 của Chính phủ.

phẩm chất và năng lực; chú trọng phát triển đội ngũ người DTTS. Tiếp tục rà soát, đánh giá thực trạng chất lượng đội ngũ từ đó có kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng. Triển khai tốt việc ứng dụng công nghệ thông tin trong giảng dạy, học tập và quản lý của nhà trường.

- Nâng cao chất lượng giáo dục mầm non, phổ thông; triển khai chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông mới; đẩy mạnh định hướng nghề nghiệp và phân luồng học sinh sau trung học cơ sở; tăng cường giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, giáo dục thể chất cho học sinh, sinh viên, bảo đảm an toàn trường học.

- Chú trọng đầu tư cơ sở vật chất và thiết bị để bảo đảm chất lượng các hoạt động giáo dục và đào tạo.

2.2. Công tác bảo vệ chăm sóc sức khỏe Nhân dân

- Nâng cao chất lượng vệ sinh học đường, vệ sinh an toàn thực phẩm đối với học sinh bán trú. Chi trả đầy đủ, kịp thời chế độ cho học sinh dân tộc thiểu số theo quy định.

- Thường xuyên cập nhật thông tin diễn biến của dịch bệnh Covid-19 để có biện pháp phòng ngừa kịp thời, hiệu quả nhất. Đẩy mạnh xã hội hóa trong lĩnh vực y tế; tăng cường quản lý nhà nước về y tế. Cùng cố phát triển mạng lưới giám sát, phòng chống dịch bệnh từ huyện đến cơ sở, chủ động, tích cực trong phòng chống dịch bệnh, xử lý kịp thời, không để xảy ra ngộ độc thực phẩm. Tăng cường chỉ đạo, điều hành thực hiện tốt chương trình mục tiêu quốc gia phòng, chống một số bệnh xã hội, dịch bệnh nguy hiểm. Tăng cường các biện pháp nhằm đảm bảo an toàn trong tiêm chủng và tăng tỷ lệ tiêm chủng. Duy trì mức sinh hợp lý và nâng cao chất lượng dân số.

- Cùng cố và hoàn thiện mạng lưới y tế cơ sở, nâng cao khả năng tiếp cận của người dân đối với các dịch vụ y tế thiết yếu; nâng cao chất lượng khám chữa bệnh và chăm sóc sức khỏe Nhân dân, nâng cao công tác VSATTP...

- Đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý y tế, đặc biệt là trong khám chữa bệnh, thanh toán BHYT. Nâng cao năng lực quản lý, điều hành của đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý ngành y; tiếp tục đổi mới toàn diện thái độ, phong cách phục vụ của cán bộ y tế, lấy người bệnh làm trung tâm và hướng tới sự hài lòng của người bệnh.

2.3. Về lao động, việc làm, bảo đảm an sinh xã hội, giảm nghèo

- Triển khai kịp thời, đầy đủ các chính sách trợ cấp bảo trợ xã hội, chính sách hỗ trợ đối với hộ nghèo, hộ cận nghèo, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm y tế, chăm lo các đối tượng chính sách,...Rà soát, cấp phát bảo hiểm y tế kịp thời, đúng đối tượng, cấp thẻ bảo hiểm y tế cho các đối tượng đạt 100%.

- Duy trì công tác đào tạo dạy nghề cho lao động nông thôn, đáp ứng ngày càng tốt nhu cầu lao động có tay nghề cho các doanh nghiệp, tạo việc làm cho người lao động. Đẩy mạnh công tác giải quyết việc làm. Phân đầu giải quyết lao động có nhu cầu việc làm tăng thêm 300 người và tỷ lệ hộ nghèo giảm 9,08%.

- Chăm lo thực hiện tốt các chính sách xã hội, chính sách đối với người có công; giải quyết kịp thời các chính sách trợ giúp xã hội, khắc phục hậu quả thiên tai, dịch bệnh. Vận động, quản lý, sử dụng đúng mục đích, có hiệu quả quỹ đền ơn đáp nghĩa, quỹ vì người nghèo, quỹ khuyến học các đối tượng thuộc diện hưởng bảo hiểm y tế đều được hưởng đạt 100%.

- Triển khai kịp thời và đầy đủ có hiệu quả các chương trình, chính sách dân tộc như: Chương trình MTQG Giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025, Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2025. Tăng cường công tác quản lý Nhà nước về tôn giáo, phát hiện và xử lý nghiêm các hành vi lợi dụng tín ngưỡng, tôn giáo tuyên truyền trái phép tà đạo trên địa bàn.

2.4. Văn hóa - Thể thao, Thông tin - truyền thông; Khoa học công nghệ

** Văn hóa – Thể thao, Thông tin - truyền thông*

- Đẩy mạnh khai thác các lợi thế về cảnh quan thiên nhiên, bản sắc văn hóa của đồng bào dân tộc thiểu số tại chỗ, các di tích lịch sử cách mạng để phát triển du lịch, gắn với tổ chức tham quan Khu căn cứ Tỉnh ủy, khám phá đỉnh Ngọc Linh và trải nghiệm vườn Sâm Ngọc Linh, ruộng bậc thang. Kiểm tra, rà soát và đề nghị công nhận các điểm du lịch đủ điều kiện; huy động các nguồn lực đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng và dịch vụ để phục vụ du lịch.

- Thực hiện tốt việc tôn tạo, phục dựng, sửa chữa, xây dựng và quản lý di tích lịch sử cách mạng Khu căn cứ Tỉnh ủy Kon Tum. Quan tâm đầu tư xây dựng các thiết chế văn hoá ở cơ sở. Tích cực bảo tồn, khôi phục và phát huy giá trị văn hóa truyền thống của đồng bào các dân tộc thiểu số, gắn với phát triển du lịch.

- Xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh, văn minh, khắc phục các biểu hiện xuống cấp về đạo đức xã hội; tiếp tục tổ chức thực hiện có hiệu quả phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”. Nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước về văn hóa, thể thao và du lịch; bảo tồn, phát huy bản sắc văn hóa các dân tộc trong thời kỳ mới, nhất là các loại hình văn hóa vật thể và phi vật thể. Đầu tư xây dựng các thiết chế văn hóa, cơ sở thể dục thể thao trên địa bàn huyện.

- Tiếp tục duy trì các hoạt động văn hoá, thể dục thể thao đã được huyện quan tâm chú trọng, hoạt động hội tụ nhiều bản sắc dân tộc, có nét văn hoá riêng, lâu đời nay của đồng bào dân tộc thiểu số bản địa vẫn lưu giữ, đặc biệt được thể hiện rõ trong những ngày lễ hội truyền thống, hội mùa.

- Tham gia các hội chợ, hội nghị và các sự kiện du lịch do ngành Văn hóa Thông tin, UBND tỉnh tổ chức để quảng bá sản phẩm du lịch và hình ảnh Tu Mơ Rông. Xây dựng kế hoạch, giải pháp thu hút đầu tư phát triển du lịch, đa dạng hóa các sản phẩm du lịch; nâng cao chất lượng các tour, điểm du lịch trên địa bàn huyện. Tăng cường công tác quản lý và phát huy hiệu quả giá trị Khu di tích lịch sử căn cứ cách mạng của tỉnh ủy tại xã Măng Ri. Khai thác tối đa tiềm năng lợi thế về cảnh quan thiên nhiên, bản sắc văn hóa, di tích lịch sử, di sản vật thể và phi vật thể để quảng bá và cung cấp các sản phẩm du lịch đặc trưng, thu hút du

khách đến với huyện.

- Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền. Chủ động cung cấp thông tin về chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của nhà nước; về tình hình kinh tế - xã hội, an ninh, chính trị cho các cơ quan thông tấn, báo chí. Tăng cường tiếp xúc, đối thoại, nhất là cơ chế, chính sách gắn liền với cuộc sống của người dân và hoạt động của doanh nghiệp.

- Nâng cao chất lượng phát sóng, chất lượng các chương trình phát thanh truyền hình.

- Tăng cường và nâng cao hiệu quả hoạt động của Trang thông tin điện tử huyện. Trong đó, tập trung tuyên truyền các Chỉ thị, Nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của nhà nước, thông tin tuyên truyền về các sự kiện lớn trong năm,... Cập nhật đầy đủ, kịp thời các thủ tục hành chính mới được công bố.

** Khoa học công nghệ*

- Từng bước áp dụng công nghệ mới, hiện đại vào sản xuất ở một số lĩnh vực: chế biến nông sản, dược liệu,... Đẩy mạnh nghiên cứu, hợp tác, chuyển giao và ứng dụng công nghệ cao trong nông nghiệp, trong đó chú trọng các khâu: chọn tạo giống, kỹ thuật canh tác, chăm sóc, bảo quản, chế biến và tiêu thụ sản phẩm, đảm bảo các yêu cầu tiêu chuẩn, quy chuẩn của quốc gia và khu vực.

- Chú trọng ứng dụng công nghệ sinh học trong sản xuất nông nghiệp. Tập trung nghiên cứu, ứng dụng công nghệ sinh học trong phòng trừ sâu bệnh hại cây trồng; xử lý ô nhiễm môi trường; phòng chống dịch bệnh trong chăn nuôi. Ứng dụng sản xuất nông nghiệp công nghệ cao đối với một số sản phẩm có lợi thế của huyện.

3. Công tác nội vụ; quốc phòng, an ninh

a. Cải cách hành chính, cải cách tư pháp; nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước

- Thực hiện sắp xếp, tổ chức lại các cơ quan, đơn vị theo các Nghị định số 107/2020/NĐ-CP, 108/2020/NĐ-CP và 120/2020/NĐ-CP của Chính phủ; Thực hiện công tác Điều động, luân chuyển cán bộ, công chức, viên chức; chuyển đổi vị trí công tác theo Nghị định 59/2019/NĐ-CP.

- Tăng cường kiểm tra việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính tại các cơ quan, đơn vị huyện và UBND các xã trên địa bàn huyện để có biện pháp đôn đốc, chấn chỉnh, kịp thời.

- Tăng cường đào tạo, bồi dưỡng nâng cao về chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ công chức, viên chức theo vị trí việc làm, chức danh hiện đang đảm nhiệm nhằm chuẩn hóa nguồn nhân lực trong các cơ quan Nhà nước trên địa bàn huyện, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ thời gian tới.

b. Về phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí

- Thực hiện thanh tra, kiểm tra, giám sát theo kế hoạch và đột xuất, chú trọng công tác tự kiểm tra nhằm kịp thời phát hiện và xử lý những hành vi vi

phạm trong các lĩnh vực. Tập trung giải quyết nhanh chóng những bức xúc của Nhân dân; đề cao trách nhiệm của lãnh đạo cấp ủy, chính quyền địa phương trong công tác tiếp dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo.

- Tăng cường thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; đấu tranh phòng, chống quan liêu, tham nhũng. Công khai, minh bạch và thực hiện kiên quyết, đồng bộ các giải pháp phòng, chống tham nhũng.

c. Quốc phòng, an ninh

- Tăng cường củng cố quốc phòng - an ninh, xây dựng thế trận an ninh nhân dân, nền quốc phòng toàn dân, xây dựng lực lượng vũ trang đủ về số lượng, đảm bảo về chất lượng; duy trì các chế độ trực chỉ huy, trực ban tác chiến, tăng cường công tác bám nắm địa bàn trọng điểm, làm tốt công tác đảm bảo an ninh nông thôn, phòng ngừa tội phạm, tai nạn, tệ nạn xã hội góp phần đảm bảo ANCT trên địa bàn.

- Kịp thời phát hiện và xử lý có hiệu quả những vấn đề liên quan đến an ninh-chính trị. Chủ động đấu tranh, ngăn chặn, làm thất bại mọi âm mưu, thủ đoạn "diễn biến hòa bình", "bạo loạn, lật đổ" của các thế lực thù địch, phản động; không để xảy ra biểu tình, nhen nhóm hình thành tổ chức phản động, đặc biệt là trong các dịp lễ, tết, các sự kiện chính trị của đất nước và địa phương.

- Thực hiện có hiệu quả công tác phòng ngừa, chủ động tấn công, trấn áp tội phạm; triệt xóa các băng, nhóm tội phạm, các hoạt động cho vay nặng lãi, tín dụng đen... Quản lý, bảo vệ và xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm hành lang an toàn đường bộ; tăng cường tuần tra, ngăn ngừa, kiểm chế tai nạn giao thông.

Trên đây là báo cáo tình hình thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2022 và mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp thực hiện Kế hoạch phát triển Kinh tế xã hội năm 2023 trên địa bàn huyện Tư Mơ Rông./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- TT Huyện ủy;
- HĐND huyện;
- CT, các PCT UBND huyện;
- Các Ban HĐND huyện;
- Lưu: VT, TH.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Võ Trung Mạnh